

༄༅། ལྷན་གླའི་མདོ་ཚོག་སྒྲིང་པོ་བསྐྱེས་པ་ཡིད་བཞིན་ནོར་བུ་ཞེས།།

## PHÁP LỄ CÚNG DƯỜNG PHẬT DƯỢC SƯ

### MEDICINE BUDDHA PUJA



TIBETAN – PHONETICS – ENGLISH – VIETNAMESE

TẶNG VĂN – TẶNG ÂM – ANH – VIỆT

honghu-archives



**hongnhu-archives**

FREE BOOK – NOT FOR SALE  
SÁCH ẨM TỔNG – KHÔNG BÁN

Version / Ấn bản {20/09/2017}

Tùy nghi sử dụng với điều kiện giữ nguyên nội dung và không bán

**Prerequisites:** Everyone can read and practice

**Điều kiện hành trì:** Mọi người đều có thể đọc và hành trì

Based on FPMT text, Vietnamese translation added by Hong Nhu Thubten Munsel for the occasion of Geshe Thubten Dawa's birthday, October 2016. Typo mistakes checked under the guidance of Lab Kyabgon Rinpoche the 15th.

*Hồng Như chuyển Việt ngữ (dựa trên văn bản của FPMT) nhân dịp Pháp lễ cúng dường Phật Dược Sư mừng thọ Hòa Thượng Geshe Thubten Dawa tháng 10, 2016*

Mọi sai sót là của người dịch

Mọi công đức xin hồi hướng vô thượng bồ đề.

## NOTES REGARDING THIS PRACTICE

### **Altar and Gompa Set-up:**

- *When performing this puja extensively, it is best to set out 108 sets of offering bowls. If this is not possible, then 8 sets will suffice. The offerings for this puja are set out in a unique fashion: Starting toward the back of the altar and working forward, one places a row of 8 argham, followed by a row of 8 padhyam, then 8 pushpe, and so on, rather than consecutive rows of all 8 offerings.*
- *Ideally, one should also prepare and offer 8 tormas made from the 3 white substances (milk, butter and yoghurt) and the 3 sweet substances (sugar, molasses, and honey) in the shape of tear drops.*
- *Other offerings of food, flowers, etc. are optional.*
- *It is recommended by Lama Zopa Rinpoche to also have on the altar, if possible, a representation of the Medicine Buddha mandala in a mandala house and above that, a copy of the Medicine Buddha Sutra wrapped in five-colored cloth.*

**Ritual Implements:** *One should have both dorje and bell, but no damaru or inner offering.*

**Practice Tips:** *Because this is a practice belonging to Kriya (Action) Tantra, it is best not to eat black foods the day one performs the puja. After the puja, one can eat whatever one wishes, but before doing the puja, avoid black foods.*

**References:** *Extracted from a Compilation of the Rituals of Offerings to the Seven Tathāgathas called “Yeshe ön gyäl,” by Losang Chökyi Gyältsän.*

---

## GHỊ CHÚ VỀ PHÁP TU NÀY

### **Pháp đàn và Bàn Thờ:**

- Nếu muốn hành trì pháp lễ cúng dường này một cách rộng rãi, tốt nhất là bày biện 108 lần tám phẩm cúng dường. Nếu không làm được như vậy, bày 8 lần tám phẩm cũng đủ. Phẩm cúng dường ở đây cần xếp theo thứ tự đặc biệt: bắt đầu từ phía trong bàn thờ bày ra, đặt một hàng 8 lần phẩm **argham**, rồi một hàng 8 lần phẩm **padhyam**, rồi 8 phẩm **pushpe**, v.v... chú không phải mỗi hàng có đủ 8 phẩm khác nhau.
- Cho thật đúng thì phải chuẩn bị tám phẩm bánh cúng torma làm bằng ba chất trắng (sữa, bơ và sữa chua) và ba chất ngọt (đường, mật đường (molasses), và mật ong) nắn hình giọt nước.
- Tùy ý cúng dường các phẩm hương hoa thực phẩm khác, không nhất thiết phải có.
- Lama Zopa Rinpoche khuyên nếu được hãy nên bày cung điện mạn đà la trên bàn thờ, bên trong đặt biểu tượng mạn đà la của đức Phật Dược Sư, bên trên đặt một bản kinh Dược Sư bọc trong vải năm màu.

**Pháp Khí:** Cần chùy kim cang và chuông báu, nhưng không cần trống con (damaru), phẩm cúng nội tại.

**Lưu Ý:** Vì pháp lễ này thuộc hệ Mật tông Kryia, tốt nhất ngày hành lễ nên tránh dùng hắc thực (tránh dùng món mặn và ngũ vị tân). Sau khi hoàn tất pháp lễ có thể ăn gì cũng được, nhưng trước pháp lễ nên tránh dùng hắc thực.

**Xuất Xứ:** Trích Yeshe Öñ Gyäl: *Pháp Lễ Cúng Dường Bảy Đức Dược Sư Như Lai* do đức Losang Chökyi Gyältsän biên soạn.

བཅོམ་ལྷན་འདས་སྐྱེན་སྒྲེའི་མདོ་ཚོག་སྦྱིང་བོ་བསྐྱོས་པ་  
ཡིད་བཞིན་ལོར་བྱ་ཞེས་བྱ་བ་བཞུགས་སོ།།

**The Concise Essence Sutra Ritual of Bhagavan  
Medicine Buddha called The Wish-Fulfilling Jewel**

Composed by Panchen Losang Chökyi Gyältsen

English translation: David Molk

Vietnamese Translation: Hong Nhu Thubten Munsel

**Bản Ngắn Tinh Túy Lễ Kinh Phật Dược Sư  
mệnh danh Ngọc Như Ý**

Do đức Losang Chökyi Gyältsen biên soạn

Tiếng Anh: David Molk

Tiếng Việt: Hong Nhu Thubten Munsel



༄༅། །ན་མོ་གུ་རུ་མུ་ནི་ཨི་རྩུ་ཡ།།

**NAMO GURU MUNI INDRAYA**

གང་གི་མཚན་ཅན་ཐོས་པའི་ཚུ་རྒྱན་གྱིས།།

**GANG GI TSHÄN TSAM THÖ PÄI CHHU GYÜN GYI**

The river of merely hearing your names  
*Chỉ cần nghe được / suối ngọt hồng danh,*

མནར་མེད་མེ་ཡང་རབ་བསིལ་བད་མཚོ་ལྟར།།

**NAR ME ME YANG RAB SIL PÄ TSHO TAR**

Makes even Avīci's hell-fires as cool as a lotus pond.  
*lửa ngục A Tì / thành hồ sen mát.*

བསྐྱུར་མཛད་སྟེགས་མའི་མགོན་པོ་བདེ་གཤེགས་བདུན།།

**GYUR DZÄ NYIG MÄI GÖN PO DE SHEG DÜN**

Protectors in degenerate times, seven sugatas  
*Là bậc hộ trì / thời kỳ tối ám, / bảy đấng Như Lai*

ཤུག་འོག་དང་བཅས་པའི་ཞབས་བདུད་ནས།།

**SHA KYÄI TOG DANG CHÄ PÄI ZHAB TŪ NÄ**

And head of the Shākṣyas, to your feet I bow.  
*đầu dòng họ Thích, / đệ tử chúng con / đê đầu đánh lễ.*

མཚོག་དམན་བྱ་བས་གཡེངས་ཤིང་རྣམ་དཔྱེ་གྱིས།།

**CHHOG MÄN JA WÄ YENG SHING NAM CHÖ KYI**

Distracted by activities of varying importance,  
*Việc làm lớn bé, / xao lãng trăm vạn,*

སྟེགས་མའི་རྒྱལ་བ་བདུན་གྱི་རྣམ་ཐར་ལ།།

**NYIG MÄI GYÄL WA DÜN GYI NAM THAR LA**

To benefit myself and those with faith in the life stories  
*nên vì lợi mình, / và vì những ai*

མོས་པའི་ལྷོ་ལྷན་དག་ལའང་ཕན་པའི་བྱིར།།

**MÖ PÄI LO DÄN DAG LANG PHÄN PÄI CHHIR**

Of these seven buddhas for degenerate times,  
*tin nơi công hạnh / bảy Phật Dược Sư / trong thời tối ám*

མདོ་མཚན་བདུད་ཚིའི་ཡང་ལྷན་སྟོང་པོ་བྲི།།

**DO CHHOG DÚ TSII YANG ZHŪN NYING PO DRI**

I'll condense the Sutra Ritual's ambrosia to its molten essence.

*tôi xin tóm lược, / ghi lại tinh túy / cam lồ Lễ Kinh.*

འདིར་སྟོགས་མའི་དུས་སུ་མཐུ་དང་བྱིན་ལྷབས་ཚེས་ཚར་སྐྱར་བར་འཕགས་པའི་བཀའ་མི་འགྱུར་བས་ཞུས་གྱིས་བཞེས་  
བ། སྟོགས་མའི་མགོན་པོ་བདེ་གཤེགས་བདུན་གྱི་ལྷགས་དམ་བསྐལ་བའི་སྟོང་པོའི་ཡང་སྟོང་པོ་ཉམས་སུ་ལན་བར་  
འདོད་པས།མདོ་མཚན་ནས་འབྱུང་བའི་བྱོར་བ་ནམས་ཐོན་དུ་བཏང་། ལྷབས་འགྲོ་སེམས་བསྐྱེད་རྒྱུད་དང་འདྲིས་དེས་པ་  
འདི་ལྟར་བྲི་གྲེ།།

Because of the infallibility of Ārya Buddha’s proclamation that the Medicine Buddhas’ power and blessings are greater and swifter in degenerate times, we accept it. One who wishes to perform this quintessential ritual for invoking the heart commitment of the degenerate time’s protectors, the seven sugatas, having already made preparations as described in the Sutra Ritual, fully infusing the mind with refuge and bodhichitta, should recite as follows:

*Vì lời tuyên thuyết không hư ngụy của đức Thánh Phật đã dạy rằng dũng lực và sức mạnh gia trì của đức Phật Dược Sư đặc biệt to lớn và chóng vánh trong thời kỳ suy đồi, vì vậy chúng con xin tin nhận. Hãy phát tâm hành trì pháp lễ tinh túy này để thỉnh cầu thệ nguyện sâu xa của Bảy Đức Như Lai hộ trì thời đạị tối ám, bày biện đúng như Lễ Kinh hướng dẫn, phát tâm qui y và tâm bồ đề, rồi tụng niệm như sau:*



**Refuge and Bodhichitta – Qui Y & Phát Tâm Bồ Đề**

‡ ལྷོགས་བཅུ་དུས་གསུམ་གྱི་དེ་བཞིན་གཤེགས་པ་ཐམས་ཅད་གྱི་

**CHHOG CHU DÜ SUM GYI DE ZHIN SHEG PA THAM CHÄ KYI**

Nature incorporating the entire body, speech, mind,  
*Như lai của khắp / mười phương ba thời,*

སྐྱུ་གསུང་སྤྲུགས་ཡོན་ཏན་འཕྲིན་ལས་

**KU SUNG THUG YÖN TÄN THRIN LÄ**

qualities and activity  
*Thân Khẩu và Ý, / thiện đức, thiện hạnh,*

ཐམས་ཅད་གཅིག་ཏུ་བསྐྱུས་པའི་ངོ་བོར་གྱུར་པ་

**THAM CHÄ CHIG TU DÜ PÄI NGO WOR GYUR PA**

of all ten directions' three times tathāgatas,  
*đều qui làm một / ở nơi chân tánh,*

ཚོས་གྱི་སྤུང་པོ་སྟོང་པ་སྤྲུག་བརྒྱད་ཅུ་ཚུ་བཞིའི་འབྱུང་ནས་

**CHHÖ KYI PHUNG PO TONG THRAG GYÄ CHU TSA ZHII JUNG NÄ**

Source of eighty-four thousand collections of Dharmas,  
*là cội nguồn của / tám vạn bốn ngàn / pháp môn chánh Pháp;*

འཕགས་པའི་དགེ་འདུན་ཐམས་ཅད་གྱི་མངའ་བདག་

**PHAG PÄI GEN DÜN THAM CHÄ KYI NGA DAG**

Lord of all ārya Sangha  
*là chủ tể của / hết thầy Thánh Tăng:*

དྲིན་ཅན་ཚུ་བ་དང་བརྒྱུད་པར་བཅས་པའི་

**DRIN CHÄN TSA WA DANG GYÜ PAR CHÄ PÄI**

I seek refuge in the kind root and  
*Bốn sư từ hòa, / chư tổ truyền thừa*

དཔལ་ལྷན་སྐྱེས་དམ་པ་རྣམས་ལ་སྐྱབས་སུ་མཆོའོ།།

**PÄL DÄN LA MA DAM PA NAM LA KYAB SU CHHI WO**

lineage glorious, holy gurus.

*và chư đạo sư / cát tường tôn quý, / con nguyện qui y;*

ཚོགས་པའི་སངས་རྒྱས་བཅོམ་ལྷན་འདས་རྣམས་ལ་སྐྱབས་སུ་མཆོའོ།།

**DZOG PÄI SANG GYÄ CHOM DÄN DÄ NAM LA KYAB SU CHHI WO**

I seek refuge in the completely enlightened lord Buddhas.

*chư Phật Thế Tôn / giác ngộ viên mãn, / con nguyện qui y;*

དམ་པའི་ཚོས་རྣམས་ལ་སྐྱབས་སུ་མཆོའོ།།

**DAM PÄI CHHÖ NAM LA KYAB SU CHHI WO**

I seek refuge in the holy Dharma.

*chánh Pháp màu nhiệm / con nguyện qui y;*

འཕགས་པའི་དགོ་འདུན་རྣམས་ལ་སྐྱབས་སུ་མཆོའོ།།

**PHAG PÄI GEN DÜN NAM LA KYAB SU CHHI WO**

I seek refuge in the ārya Sangha.

*Tăng đoàn thánh chúng / con nguyện qui y;*

བཅོམ་ལྷན་འདས་སྐྱེས་ཀྱི་སྐྱེས་བདེ་བར་གཤེགས་པ་མཆོད་བརྒྱད་ཀྱི་སྣ་  
ཚོགས་

**CHOM DÄN DÄ MÄN GYI LA DE WAR SHEG PA CHHE GYÄ KYI  
LHA TSHOG**

I seek refuge in the eight brothers gone to bliss,

*tám đấng Thiện thế / Thế Tôn Dược Sư*

འཁོར་དང་བཅས་པ་རྣམས་ལ་སྐྱབས་སུ་མཆོའོ།།

**KHOR DANG CHÄ PA NAM LA KYAB SU CHHI WO**

The lord Medicine Buddhas with their retinue hosts of deities.

*cùng chúng tùy tùng, / con nguyện qui y.*

དབལ་མགོན་དམ་བ་ཚོས་སྐྱོང་བའི་སྲུང་མ་

**PÄL GÖN DAM PA CHHÖ KYONG WÄI SUNG MA**

I seek refuge in the glorious, holy protectors,  
*bậc có mắt tuệ, / hộ pháp, giữ pháp, /*

ཡེ་ཤེས་ཀྱི་སྐྱུན་དང་ལྷན་པ་རྣམས་ལ་སྐྱབས་སུ་མཚོའོ། །ལན་གསུམ།

**YE SHE KYI CHÄN DANG DÄN PA NAM LA KYAB SU CHHI WO (X3)**

Dharma Protector Guardians endowed with the wisdom eye. (x3)  
*cát tường tối thắng, / con nguyện qui y. (x3)*

སངས་རྒྱས་ཚོས་དང་ཚོགས་ཀྱི་མཚོག་རྣམས་ལ།

**SANG GYÄ CHHÖ DANG TSHOG KYI CHHOG NAM LA**

In the Buddha, Dharma and Sangha  
*Nơi Phật, nơi Pháp, / cùng Tăng tôn quý,*

བྱང་ཚུབ་བར་དུ་བདག་ནི་སྐྱབས་སུ་མཚོ།

**JANG CHHUB BAR DU DAG NI KYAB SU CHHI**

I seek refuge until I am enlightened.  
*cho đến bờ đê / xin về qui y.*

བདག་གིས་སྤྱིན་སོགས་བགྱིས་བའི་ཚོགས་རྣམས་ཀྱིས།

**DAG GI JIN SOG GYI PÄI TSHOG NAM KYI**

By my merit from giving and other perfections  
*nhờ công đức tu / hạnh thí, hạnh khác.*

འགོ་ལ་ཕན་ཕྱིར་སངས་རྒྱས་འགྲུབ་པར་ཤོག། །ལན་གསུམ།

**DRO LA PHÄN CHHIR SANG GYÄ DRUB PAR SHOG (3X)**

May I attain buddhahood to benefit all sentient beings. (3x)  
*nguyện vì chúng sinh / viên thành Phật đạo (x3)*

### The Four Immeasurables – *Tứ Vô Lượng Tâm*

བདག་དང་སྣང་བ་ཐམས་ཅད་ཚོས་ཀྱི་

**DAG DANG NANG WA THAM CHÄ CHHÖ KYI**

All sentient beings who, although self and all appearances  
*Khắp chúng hữu tình / tuy có ngã tướng,*

དབྱིངས་ཀྱི་རང་བཞིན་ཡིན་པ་ལ་

**JING KYI RANG ZHIN YIN PA LA**

are dharmadhātu by nature,  
*nhưng nơi tự tánh / đều là pháp tánh,*

དེ་སྣང་མ་རྟོགས་པའི་སེམས་ཅན་ཐམས་ཅད་བདེ་བ་དང་

**DE TAR MA TOG PÄI SEM CHÄN THAM CHÄ DE WA DANG**

have not realized it thus, I shall endow with happiness and  
*chỉ vì không biết, / nên tôi nguyện xin*

བདེ་བའི་རླུ་དང་ལྡན་པར་བྱ།

**DE WÄI GYU DANG DÄN PAR JA**

the causes of happiness,  
*chúng sinh được vui / cùng nhân tạo vui,*

སླུག་བསྐྱལ་དང་སླུག་བསྐྱལ་གྱི་རླུ་དང་བལ་བར་བྱ།

**DUG NGÄL DANG DUG NGÄL GYI GYU DANG DRÄL WAR JA**

Separate from suffering and the causes of suffering,  
*thoát mọi khổ đau / cùng nhân tạo khổ,*

སླུག་བསྐྱལ་མེད་པའི་བདེ་བ་དང་མི་འབྲལ་བར་བྱ།

**DUG NGÄL ME PÄI DE WA DANG MI DRÄL WAR JA**

Make them inseparable from happiness without suffering  
*không bao giờ lìa / an lạc vắng khổ,*

བདེ་སྐྱེག་གི་རྒྱ་ཚགས་ལྔ་ཉེ་རིང་གཉིས་དང་

**DE DUG GI GYU CHHAG DANG NYE RING NYI DANG**

And set in equanimity, the cause of well-being,  
thoát mọi tham sân / chấp có lạ-thân,

བྲལ་བའི་བདང་སྣོམས་ལ་གནས་པར་བྱའོ།། །ལན་གསུམ།།

**DRÄL WÄI TANG NYOM LA NÄ PAR JA WO (X3)**

free from attachment, aversion, and partiality. (x3)  
trú tâm bình đẳng, / nhân của an lạc. (x3)

**Special Bodhichitta – Tâm Bồ Đề Phi Thường**

མ་སེམས་ཅན་ཐམས་ཅད་ཀྱི་དོན་དུ་

**MA SEM CHÄN THAM CHÄ KYI DÖN DU**

For the sake of all mother sentient beings,  
Vì lợi ích của / phụ mẫu đa sinh,

རྫོགས་པའི་སངས་རྒྱས་ཀྱི་གོ་འཕངས་ཐོབ་པར་བྱ།།

**DZOG PÄI SANG GYÄ KYI GO PHANG THOB PAR JA**

I shall attain complete buddhahood.  
tôi nguyện thành tựu / quả Phật viên mãn.

དེའི་ཕྱིར་དུ་བཙམ་ལྔ་ཉེ་རིང་གཉིས་བདེ་བར་གསལ་བ་

**DEI CHHIR DU CHOM DÄN DÄ MÄN GYI LA DE WAR SHEG PA**

For that purpose I shall practice the stages of the path such  
Hướng mục tiêu này, / nay tôi đối trước / Thế Tôn Dược sư,

མཆོད་བརྒྱད་ཀྱི་སྣ་ཚོགས་འཁོར་དང་བཅས་པ་རྣམས་ལ་

**CHHE GYÄ KYI LHA TSHOG KHOR DANG CHÄ PA NAM LA**

as prostrating, offering and exhorting the solemn promises  
tám đấng Thiện Thế / cùng chư tùy tùng,

ཕྱག་མཚོན་ཐུགས་དམ་བསྐྱེལ་བ་ལ་སོགས་པའི་ལམ་གྱི་

**CHHAG CHHÖ THUG DAM KÜL WA LA SOG PÄI LAM GYI**

Of the blessed Medicine Guru Buddhas,  
đảnh lễ, cúng dường, / cung thỉnh bản nguyện,

རིམ་པ་ལ་འཇུག་པར་བགྱིའོ། །ལན་གསུམ།

**RIM PA LA JUG PAR GYI WO (X3)**

the eight brothers gone to bliss, and their entourages. (x3)  
dẫn thân bước vào / tuần tự dường tu. (x3)

### **Purifying the Place – Làm Sạch Cảnh Giới**

ཐམས་ཅད་དུ་ནི་ས་གནི་དག།

**THAM CHÄ DU NI SA ZHI DAG**

May the surface of the Earth in every direction  
Nguyện mặt đất mọi nơi trong cõi thế

གསེག་མ་ལ་སོགས་མེད་པ་དང་།།

**SEG MA LA SOG ME PA DANG**

Be stainless and pure, without roughness or fault,  
được thanh tịnh, không đá sỏi gập ghềnh,

ལག་མཐེལ་ལྗང་མཉམ་བུ་རྩེ།།

**LAG THIL TAR NYAM BAIDURYI**

As smooth as the palm of a child's soft hand  
như ngọc xanh biếc sáng trong,

རང་བཞིན་འཇམ་པོར་གནས་གུར་ཅིག།

**RANG ZHIN JAM POR NÄ GYUR CHIG**

And as natural polished as lapis lazuli.  
như lòng bàn tay phẳng mịn.

### Offering Prayer – Nguyện Dâng Cúng Phẩm

ལྷ་དང་མི་ཡི་མཚོན་པའི་རྫས།།

**LHA DANG MI YI CHHÖ PÄI DZÄ**

May the material offerings of gods and humans,  
Hết thầy phẩm vật / trong cõi trời, người,

དངོས་སུ་བཤམས་དང་ཡིད་གྱིས་སྐྱེལ།།

**NGÖ SU SHAM DANG YI KYI TRÜL**

Both those set before me and those visualized,  
cụ thể bày ra, / hay trong ý tưởng,

ཀུན་བཟང་མཚོན་སྤིན་ལྗང་མེད།།

**KÜN ZANG CHHÖ TRIN LA NA ME**

Like a cloud of peerless offerings of Samantabhadra,  
biển mây trùng điệp / cúng phẩm Phổ Hiền,

ནམ་མཐའི་ཁམས་ཀུན་སྐབ་གྱུར་ཅིག།

**NAM KHÄI KHAM KÜN KHYAB GYUR CHIG**

Pervade and encompass the vastness of space.  
nguyện dâng đầy khắp / không gian vô tận.

### Offering Cloud Mantra – Mây Cúng Dường

*This mantra multiplies the offerings so that they become numberless.*

ཨོ་ནམ་མེད་གླ་ག་སྐྱ་ཏེ། བཟོ་སྐྱ་ར་བྲ་མ་དེ་ཏེ་ཏེ་གླ་ག་ཏེ་ཡ། ཨུ་ཏེ་སལྷ་སྐྱི་བུལྷ་ཡ། ཏུ་བྲ་གླ་ཨོ་  
བཟོ་བཟོ། མུ་བཟོ། མུ་ཏེ་ཇོ་བཟོ། མུ་བྲུ་བཟོ། མུ་བོ་རྗི་ཅི་ཏེ་བཟོ། མུ་བོ་རྗི་མུ་བོ་  
སྐྱ་མ་ཏེ་བཟོ། སམ་ཀུམ་ཨུ་མ་ར་འ་བོ་ཤོ་རྗི་ན་བཟོ་སྐྱ་ཏེ། ལན་གསུམ།།

**OM NAMO BHAGAVĀTE VAJRA SĀRA PRAMARDANE / TATHĀGATĀYA /  
ARHATE SAMYAKSAM BUDDHAYA / TADYATHĀ / OM VAJRE VAJRE / MAHĀ  
VAJRE / MAHĀ TEJA VAJRE / MAHĀ VIDYA VAJRE / MAHĀ BODHICHITTA  
VAJRE / MAHĀBODHI MANDOPASAMKRAMANA VAJRE / SARVA KARMA  
ĀVARANA VISHO DHANA VAJRE SVĀHĀ (X3)**

**Extensive Power of Truth – Năng Lực Sự Thật bản dài**

དཀོན་མཆོག་གསུམ་གྱི་བདེན་པ་དང་།།

**KÖN CHHOG SUM GYI DEN PA DANG**

By the force of the truth of the Three Jewels of Refuge,  
*Nguyện nương năng lực / chân thật Tam Bảo,*

སངས་རྒྱས་དང་བྱང་ཆུབ་སེམས་དཔའ་ཐམས་ཅད་གྱི་བྱིན་གྱིས་རྣམས་དང་།

**SANG GYÄ DANG JANG CHHUB SEM PA THAM CHÄ KYI JIN GYI LAB DANG**

By the firm inspiration from all buddhas and bodhisattvas,  
*nương lực gia trì / của Phật, bồ tát,*

ཚོགས་གཉིས་ཡོངས་སུ་རྫོགས་པའི་མངའ་ཐང་ཆེན་པོ་དང་།།

**TSHOG NYI YONG SU DZOG PÄI NGA THANG CHHEN PO DANG**

By the power of the buddhas who have fully completed their collections  
of both good merit and insight, and  
*nương lực tư lương / phước trí viên mãn,*

ཚོས་གྱི་དབྱིངས་རྣམ་པར་དག་ཅིང་བསམ་གྱིས་མི་བྲལ་པའི་

**CHHÖ KYI YING NAM PAR DAG CHING SAM GYI MI KHYAB PÄI**

By the might of the dharmadhātu, inconceivable and pure,  
*và nương Pháp tánh / thanh tịnh triệt để / ngoài tầm nghĩ bàn,*

སྟོབས་གྱིས་དེ་བཞིན་ཉིད་དུ་གྱུར་ཅིག།

**TOB KYI DE ZHIN NYI DU GYUR CHIG**

May all of these offerings be hereby transformed into their actual nature  
of voidness.

*nguyện cúng phẩm này / đều thành tánh như.*

(In this way bless the surrounding and the articles of offering)

*(Nhờ đó làm sạch ngoại cảnh và làm sạch phẩm cúng dường)*

---



མཚོག་བདེན་རྒྱལ་བ་སྲས་བཅས་བྱིན་རླབས་དང་།།

**CHHOG DEN GYÄL WA SÄ CHÄ JIN LAB DANG**

Through the power of the supreme truth of the buddhas' and  
bodhisattvas' blessings,

*Nương lực gia trì / chân lý vô thượng / của Phật, bồ tát,*

ཚོགས་གཉིས་མངའ་ཐང་ཚོས་དབྱེངས་དག་པའི་མཐུས།།

**TSHOG NYI NGA THANG CHHÖ YING DAG PÄI THÜ**

The might of the two collections, and the dharmadhātu's purity,

*Nương lực hai bờ / tư lương phước trí, / và nương năng lực /  
pháp tánh thanh tịnh,*

ཞིང་འདིར་བདེ་བ་ཅན་སྐྱར་སྣོད་བཅུད་ཀྱི།།

**ZHING DIR DE WA CHÄN TAR NÖ CHÜ KYI**

May this realm's beings and environment be enriched

*nguyện cho cõi này, / ngoại cảnh, hữu tình / giàu như Cực Lạc,*

སྲིད་ཞིའི་ལུན་ཚོགས་འདོད་དགུས་འབྱོར་གུར་ཅིག།

**SI ZHII PHÜN TSHOG DÖ GÜ JOR GYUR CHIG**

With all samsāra and nirvana's desirable perfections like Sukhāvātī.

*luân hồi, niết bàn / có được đầy tràn / mọi điều ước mong.*

རིན་ཆེན་ས་གཞི་སྣོན་ཤིང་ཚུ་མཚོས་བརྒྱན།།

**RIN CHHEN SA ZHI JÖN SHING CHHU TSHÖ GYÄN**

Jeweled ground, adorned with trees and with ponds,

*đất ngọc trang nghiêm, / cây với sông hồ,*

གསེར་དུལ་ལུ་ཉིག་བྱེ་མ་གཟམ་བུར་བརྒྱན།།

**SER NGÜL MU TIG JE MA DRAM BUR DÄL**

Bottoms covered with gold, silver and pearl dust,

*bờ hồ cát vàng, / cát bạc, ngọc trai,*

མེ་རྟོག་གཅེས་བཀའ་ཚན་དན་དྲི་བསུང་ལྷན།།

**ME TOG CHÄL TRAM TSÄN DÄN DRI SUNG DEN**

Flowers strewn and sandalwood fragrance rising;  
*hoa nở bạt ngàn, / trầm hương tỏa ngát,*

ལྷ་མིའི་ལོངས་སྤྱོད་ཀུན་བཟང་མཚོན་པས་བྱབ།།

**LHA MII LONG CHÖ KÜN ZANG CHHÖ PÄ KHYAB**

Human and divine enjoyments, Samantabhadra's offerings, everywhere.  
*thọ dụng trời người, / cúng phẩm Phổ Hiền / trùng điệp khắp nơi.*

དེར་ནི་ཡིད་འོང་ནོར་བུའི་ཤོ་བྲང་དབུས།།

**DER NI YI ONG NOR BÜI PHO DRANG Ü**

There, in a charming jeweled palace's center,  
*Chính giữa cung điện / ngọc báu rạng người,*

བསྐྱེས་ལོང་བྱིས་རྒྱལ་བ་སྲས་བཅས་རྣམས།།

**PÄD MA SENG THRIR GYÄL WA SÄ CHÄ NAM**

On lotuses and lion thrones, buddhas and bodhisattvas abide.  
*ngự trên đài sen / pháp tòa sư tử / là Phật, bồ tát.*

བུལ་གས་ནས་གཟུངས་རིག་མོས་སྟོབས་ཀྱིས་བསྐྱུན་པའི།།

**ZHUG NÄ ZUNG RIG MÖ TOB KYI TRÜN PÄI**

May it be filled with oceans of offering clouds,  
*biển mây cúng phẩm / sinh từ minh chú, / đại định, đại nguyện,*

མཚོན་སྤྱོད་རྒྱ་མཚོས་གང་ཞིང་སྤྱོད་གུར་ཅིག།

**CHHÖ TRIN GYA TSHÖ GANG ZHING CHÖ GYUR CHIG**

Born through the force of mantra, samādhi and aspiration, which they enjoy.  
*nguyện dâng đầy khắp, / đẹp lòng các Ngài.*

### Invocation – *Cung thỉnh*

སྒྲིགས་མའི་མགོན་པོ་བརྟེན་ལྡན་བདེ་གཤེགས་བདུན།།

**NYIG MÄI GÖN PO TSE DÄN DE SHEG DÜN**

Degenerate times' compassionate protectors: seven sugatas,  
*Hết thầy các đấng / từ bi hộ trì / thời kỳ tối ám: / bảy vị Như Lai,*

ཐུབ་དབང་དམ་ཚེས་བྱང་སེམས་བཀའ་སྲོད་བཅས།།

**THUB WANG DAM CHHÖ JANG SEM KA DÖ CHÄ**

Buddha Shākyamuni, holy Dharma, bodhisattvas and guardians,  
*đức Phật Thích Ca, / diệu Pháp, bồ tát, / cùng chư hộ pháp,*

བདག་སོགས་སྐྱོབས་བྱིར་མགོན་སྐྱབས་དཔུང་གཉེན་དུ།།

**DAG SOG KYOB CHHIR GÖN KYAB PUNG NYEN DU**

To protect me and others, invited as support and protector refuge,  
*xin hãy từ bi / làm chốn chở che, / nâng đỡ chúng con,*

སྐྱུན་འདྲེན་འདིར་གཤེགས་གདན་འཛོམས་བྱིན་ལྡན་མཛོད།

**CHÄN DREN DIR SHEG DÄN DZOM JIN LAB DZÖ**

May you come here, gather and grant your blessings.  
*kính thỉnh chư vị / về đây an tọa, / ban lực gia trì.*

### Prostrations – *Đảnh lễ*

བཀའ་དྲིན་མཉམ་མེད་རྩ་བའི་སྐྱམ་མ་དང་།།

**KA DRIN NYAM ME TSA WÄI LA MA DANG**

Root Guru whose kindness is without equal,  
*Bốn sư tôn kính / với lòng từ bi / không ai sánh bằng,*

ཤར་གཏུང་གྲུལ་པོ་འཇམ་དབྱངས་ཞི་འཛོ་སོགས།།

**SHAK YÄI GYÄL PO JAM YANG ZHI TSHO SOG**

King of the Shākyas, Mañjushrī, Shantarakshita and so on,  
*vua dòng họ Thích, / Văn Thù Sư Lợi, / Thiện Hải Tịch Hộ...*

ཟབ་མཐོ་མདོ་འདི་ཕྱག་མཚན་བཞེས་པ་ཡི།།

**ZAB MÖI DO DI CHHAG TSHÄN ZHE PA YI**

Holding in their hands this profound sutra,  
đều nắm trong tay / kinh thâm sâu này:

དངོས་བརྒྱུད་ལྔ་མ་རྣམས་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ།།

**NGÖ GYÜ LA MA NAM LA CHHAG TSHÄL LO**

To the direct and lineage gurus, I prostrate.  
Đối trước tất cả / tổ sư, đạo sư, / đệ tử đảnh lễ.

ཉམ་ཐག་འགོ་རྣམས་སྦྱོལ་བའི་ཕྱགས་རྗེ་ཅན།།

**NYAM THAG DRO NAM DRÖL WÄI THUG JE CHÄN**

To the compassionate ones who liberate destitute beings,  
Các đấng từ bi / độ thoát chúng sinh / trăm luân cảnh khổ:

བདེ་གཤེགས་བདུན་དང་ཕུབ་དབང་དམ་པའི་ཚོས།།

**DE SHEG DÜN DANG THUB WANG DAM PÄI CHHÖ**

Seven sugatas, Buddha Shākyamuni and holy Dharma,  
bảy đức Như Lai, / đức Phật Mâu Ni<sup>1</sup>, / cùng với diệu Pháp,

འཇམ་དབལ་སྐབས་གྲོལ་གསང་བདག་ཚངས་དབང་དང་།།

**JAM PÄL KYAB DRÖL SANG DAG TSHANG WANG DANG**

Mañjuśrī, Kyab Dröl, Vajrapāni, Brahma and Ishvara,  
Mạn Thủ, Kyab Drol, / Mật Sư<sup>2</sup>, Phạm Thiên,

རྒྱལ་ཚེན་གཞོན་སྤྱིན་རྣམས་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ།།

**GYÄL CHHEN NÖ JIN NAM LA CHHAG TSHÄL LO**

And the mahārajas and yakshas, I prostrate.  
đại vương Dạ xoa, / đệ tử đảnh lễ.

---

<sup>1</sup> Đức Thích Ca Mâu Ni Phật

<sup>2</sup> Đức Kim Cang Thủ

དངོས་བཤམས་གཟུངས་རིག་མོས་སྟོབས་ཀྱིས་སྐྱུལ་པའི།།

**NGÖ SHAM ZUNG RIG MÖ TOB KYI TRÜL PÄI**

I make all collections of offerings—actually arranged and emanated through the force of mantra, samādhi, and aspiration—

*Kính dâng cúng phẩm / thật sự bày ra / hay từ mật chú, / đại định, đại nguyện;*

མཚོད་ཚོགས་ཀུན་འབྱུང་སྤྱིག་སྣང་ཐམས་ཅད་བཤགས།།

**CHHÖ TSHOG KÜN BÜL DIG TUNG THAM CHÄ SHAG**

Confess all downfalls and negativities,

*sám hối ác nghiệp, / phá giới, phạm giới;*

དགོ་ལ་ཡི་རང་བསྐྱུལ་ཞིང་གསོལ་བ་འདེབས།།

**GE LA YI RANG KÜL ZHING SÖL WA DEB**

Rejoice in virtues, request and beseech,

*tùy hỉ công đức / cung thỉnh, khẩn nguyện;*

འདིས་མཚོན་དགོ་བ་བྱང་ཆུབ་ཆེན་པོར་བསྐྱོ།།

**DI TSHÖN GE WA JANG CHHUB CHHEN POR NGO**

And dedicate virtues such as these to the great enlightenment.

*vớ công đức này, / nguyện xin hồi hướng / về đại bồ đề.*

## Beseaching – *Thỉnh Cầu*

བཙམ་ལྷན་གདན་འཛོམས་ཆེན་པོ་དགོངས་སུ་གསོལ།།

**CHOM DÄN DÄN DZOM CHHEN PO GONG SU SÖL**

Great bhagavan assembly, pray listen!

*chư Phật Thế Tôn / xin hãy lắng nghe / lời khẩn nguyện này:*

བདེ་གཤེགས་བདུན་གྱི་སྡོན་གྱི་སྡོན་ལམ་དག།

**DE SHEG DÛN GYI NGÖN GYI MÖN LAM DAG**

Seven sugatas, just as you promised,

*vào thời xa xưa / Thật Phật Như Lai / đã từng phát thệ*

ལྷན་འགྲུའི་བསྟན་པ་ལྷ་བརྒྱའི་ཐ་མ་ལ།།

**SHĀK YÄI TÄN PA NGA GYÄI THA MA LA**

Your previous prayers will be fulfilled

*rằng thời cuối cùng / của pháp Mâu Ni*

འགྲུབ་པར་འགྱུར་བ་ཞལ་གྱིས་བཞེས་པ་བཞིན།།

**DRUB PAR GYUR WA ZHÄL GYI ZHE PA ZHIN**

During Shākyamuni's teachings' final period.

*là lúc chư vị / bản nguyện viên thành:*

བདག་ལ་བདེན་པ་མངོན་སུམ་བསྟན་དུ་གསོལ།།

**DAG LA DEN PA NGÖN SUM TÄN DU SÖL**

Pray, show me in actuality it is true!

*Kính xin chư vị / cho chúng con thấy / thật đúng như vậy.*

## Prayers to the Individual Medicine Buddhas – Thỉnh tụng đức Phật Dược Sư



1

། བཙེམ་ལུན་འདས་དེ་བཞིན་གཤེགས་པ་  
དག་བཙེམ་པ་ཡང་དག་པར་རྟོགས་པའི་  
སངས་རྒྱས་མཚན་ལགས་པར་ཡོངས་  
བསྐྱུགས་དཔལ་གྱི་རྒྱལ་པོ་ལ་ཕྱག་འཚལ་  
ལོ།། མཚོད་དོ་སྐབས་སུ་མཚེའོ།  
ཞེས་ལན་བདུན་བརྗོད།།

### CHOM DÄN DÄ DE ZHIN SHEG PA DRA CHOM PA YANG DAG PAR DZOG PÄI SANG GYÄ TSHÄN LEG PAR YONG DRAG PÄL GYI GYÄL PO LA CHHAG TSHÄL LO CHHÖ DO KYAB SU CHHI WO (7X)

To the Bhagavan Tathāgata Arhate Samyak Sambuddha King of Renowned Glory of Excellent Signs (Suparikirtitanamasriraja), I prostrate, offer and go for refuge (7x) Please may the pledges you made ripen upon myself and all sentient beings right now. May all my pure prayers succeed immediately.<sup>1</sup>

Đệ tử dành lễ, cúng dường qui y đức Thế Tôn, Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri Thiện Danh Xưng Cát Tường Vương Phật. (x7) Nguyện đại nguyện năm xưa Phật đã từng phát tức thì thành thực nơi con và chúng sinh. Nguyện lời nguyện trong sáng của con tức thì thành sự thật.

གསེར་གྱི་མདོག་ཅན་སྐྱབས་སྦྱིན་ཕྱག་རྒྱ་ཅན།།

**SER GYI DOG CHÄN KYAB JIN CHHAG GYA CHÄN**

Golden in color, with mudra of granting refuge,  
*Thân tỏa sắc vàng / kết ấn tam bảo,*

སྦོན་ལམ་བརྒྱད་སྲུབ་ཚོགས་གཉིས་དཔལ་གྱིས་བརྗེད།།

**MÖN LAM GYÄ DRUB TSHOG NYI PÄL GYI JI**

Having accomplished eight prayers, majestic with two accumulations' glory,  
*thành tựu tám nguyện / trang nghiêm nhị lượng,*

གཞན་གྱིས་མི་སྐབ་ཞིང་གི་དཔལ་གྱུར་པའི།།

**ZHÄN GYI MI THUB ZHING GI PÄL GYUR PÄI**

Glorious one of the buddha-field Unconquered by Others;  
*là đấng Cát tường / ở nơi cõi Phật / Không-Ai-Thắng-Nổi:*

མཚན་ལེགས་ཡོངས་གྲགས་དཔལ་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ།།

**TSHÄN LEG YONG DRÄ PÄL LA CHHAG TSHÄL LO**

To Renowned Glory of Excellent Signs, I prostrate.  
*đức Thiện Danh Xưng / Cát Tường Vương Phật / chúng con đánh lễ.*

མཚན་གྱི་མེ་ཏོག་རྒྱས་ཤིང་དག་པ་ལ།།

**TSHÄN GYI ME TOG GYÄ SHING DAG PA LA**

In flowers of the major marks flourishing and pure,  
*Tướng hảo Phật đà / trở hoa thanh tịnh,*

དབེ་བྱད་བཟང་པོའི་འབྲུ་ཆགས་མཛེས་པའི་སྐྱུ།།

**PE JÄ ZANG PÖI DRU CHHA DZE PÄI KU**

Anthers of minor signs, such beautiful body,  
*nụ phấn tương phụ / thân đẹp vô cùng.*



གང་གིས་མཐོང་ཐོས་བྲན་པའི་དཔལ་གྱུར་བ།།

**GANG GI THONG THÖ DRÄN PÄI PÄL GYUR PA**

One who sees, hears or thinks of you is glorified;  
*chỉ thấy, nghe, nhớ, / là được cát tường:*

མཚན་ལེགས་ཡོངས་བྲགས་དཔལ་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ།།

**TSHÄN LEG YONG DRAG PÄL LA CHHAG TSHÄL LO**

To Renowned Glory of Excellent Signs, I prostrate.  
*đức Thiệu Danh Xưng / Cát Tường Vương Phật / chúng con  
đảnh lễ.*

དངོས་བཤམས་གཟུངས་རིག་མོས་སྟོབས་ཀྱིས་སྐྱལ་པའི།།

**NGÖ SHAM ZUNG RIG MÖ TOB KYI TRÜL PÄI**

I make all collections of offerings—actually arranged and emanated  
through the force of mantra, samādhi, and aspiration—  
*Kính dâng cúng phẩm / thật sự bày ra / hay từ mật chú, / đại  
định, đại nguyện;*

མཚད་ཚོགས་ཀུན་འབྱུང་སྤྲིག་ལྷུང་ཐམས་ཅད་བཤགས།།

**CHHÖ TSHOG KÜN BÜL DIG TUNG THAM CHÄ SHAG**

Confess all downfalls and negativities,  
*sám hối ác nghiệp / phá giới phạm giới,*

དགེ་ལ་ཡི་རང་བསྐྱལ་ཞིང་གསོལ་བ་འདེབས།།

**GE LA YI RANG KÜL ZHING SÖL WA DEB**

Rejoice in virtues, request and beseech,  
*tùy hỉ công đức / cung thỉnh, / khẩn nguyện;*

འདིས་མཚན་དགེ་བ་བྱང་ཆུབ་ཚེན་པོར་བསྐྱོ།།

**DI TSHÖN GE WA JANG CHHUB CHHEN POR NGO**

And dedicate virtues such as these to the great enlightenment.  
*với công đức này, / nguyện xin hồi hướng / về đại bồ đề.*

རྒྱལ་བའི་མཚན་ཐོས་དྲན་བརྗོད་ལྷག་མཚན་མཐུས།།

**GYÄL WÄI TSHÄN THÖ DRÄN JÖ CHHAG CHHÖ THÜ**

Through the force of hearing the conqueror's name, Expressing it,  
remembering, prostrating and offering,  
*Nương nhờ năng lực / nhớ, nghe, tụng niệm / cúng dường,*  
*đảnh lễ / hồng danh Thế Tôn,*

བདག་ཅག་ལ་སོགས་སེམས་ཅན་གང་དང་གང་།།

**DAG CHAG LA SOG SEM CHÄN GANG DANG GANG**

May all sentient beings such as ourselves  
*nguyện khắp chúng sinh / như chúng con đây,*

ནད་རིམས་གཤེད་བྱེད་སྲིག་ཅན་གདོན་ལས་ཐར།།

**NÄ RIM SHE JE DIG CHÄN DÖN LÄ THAR**

Be freed from epidemics, execution, criminals and spirits,  
*thoát khổ tật dịch / hành hình, bắt bớ, / tà ma ám chướng,*

དབང་པོ་ཀུན་ཚང་སྲུག་བསྐྱལ་སྲིག་རྒྱན་ཆད།།

**WANG PO KÜN TSHANG DUG NGÄL DIG GYÜN CHHÄ**

Have faculties fully complete, suffering and negativities' continuum cut,  
*đầy đủ giác quan / đoạn dòng luân chuyển / khổ đau ác nghiệp,*

ངན་འགྲོར་མི་སྤང་ལྷ་མིའི་བདེ་བ་ལྗོད་།།

**NGÄN DROR MI TUNG LHA MII DE WA NYONG**

experience the happiness of humans and gods.  
*không sa ác đạo / hưởng lạc trời-người,*

བགེས་སྐོས་དབུལ་འཕོངས་ཞི་ཞིང་འབྱོར་གྱུར་ཅིག།

**TRE KOM BÜL PHONG ZHI ZHING JOR GYUR CHIG**

With hunger, thirst and poverty pacified, may there be wealth.  
*sạch cảnh đói khát, / khổ đau bần hàn, / dồi dào tài sản,*

བཅིང་དང་བརྟེན་སོགས་ལྷུས་ཀྱི་གདུང་བ་མེད།།

**CHING DANG DEG SOG LŪ KYI DUNG WA ME**

Without torments of body such as bindings and beatings,  
*thân sạch cảnh khổ / không bị trói, đánh,*

སྤྱུག་སེང་སྦྱུལ་གྱིས་འཚོ་བུལ་འཐབ་ཚུང་ཞི།།

**TAG SENG THRÜL GYI TSHE DRÄL THAB TSÖ ZHI**

Without harm of tigers, lions and snakes, conflict pacified,  
*hùm beo sư tử, / rắn độc, tranh chấp / đều được tịnh yên.*

བྱམས་པའི་སེམས་ལྡན་ཚུ་ཡིས་སྤྱུག་རྣམས་ཀྱང་།།

**JAM PÄI SEM DÄN CHHU YI TRAG NAM KYANG**

Endowed with loving minds and relieved from fear of flood as well,  
*Với tâm từ bi / thoát sợ nước lũ,*

དབྱུགས་ཕྱིན་འཇིགས་མེད་བདེ་བར་བརྒྱལ་གྱུར་ཅིག།

**BUG CHHIN JIG ME DE WAR GYÄL GYUR CHIG**

may we pass to fearless bliss.  
*nguyện vào cảnh giới / an lạc vô úy.*

འདི་ནས་ཤི་འཕོས་གྱུར་ཚེ་སངས་རྒྱས་ཀྱི།།

**DI NÄ SHI PHÖ GYUR TSHE SANG GYÄ KYI**

And when we pass away from this life,  
*Đến khi đời này / bỏ lại phía sau*

ཞིང་དེར་བརྗོད་ལས་སྦྱེས་ཡོན་ཏན་རྫོགས།།

**ZHING DER PÄD MO LÄ KYE YÖN TÄN DZOG**

May we be born from a lotus in that buddha-field, qualities complete,  
*nguyện từ lòng sen / sinh vào tịnh độ, / đức hạnh đầy đủ,*

མཚན་ལེགས་ཡོངས་བབྲགས་ལ་སོགས་རྒྱལ་རྣམས་ཀྱི།།

**TSHÄN LEG YONG DRAG LA SOG GYÄL NAM KYI**

Become a vessel for transmission of the teachings of conquerors such  
as Renowned Glory of Excellent Signs,  
*thành nơi chấp trì / giáo pháp của đức / Thiện Danh Xưng Phật*

བཀའ་ལྷང་ནོད་ཅིང་མཉེས་པར་བྱེད་གྱུར་ཅིག།

**KÄ LUNG NÖ CHING NYE PAR JE GYUR CHIG**

And cause them delight.  
*cùng chư vị khác, / khiến Phật đẹp lòng.*



2

། བཅོམ་ལྷན་འདས་དེ་བཞིན་གཤེགས་པ་  
 དག་བཅོམ་པ་ཡང་དག་པར་རྫོགས་པའི་  
 སངས་རྒྱལ་རིན་པོ་ཆེ་དང་ལྷ་བ་དང་པདྨས་  
 རབ་ཏུ་བརྒྱན་པ་མཁས་པ་གཟི་བརྩིད་སྣ་  
 དབྱངས་ཀྱི་རྒྱལ་པོ་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ།། མཚོད་  
 དོ་སྐབས་སུ་མཆོད། ཞེས་ལན་བདུན་བརྗོད།

**CHOM DÄN DÄ DE ZHIN SHEG PA DRA CHOM PA YANG DAG  
 PAR DZOG PÄI SANG GYÄ RIN PO CHHE DANG DA WA DANG  
 PÄD MÄ RAB TU GYÄN PA KHÄ PA ZI JI DRA YANG KYI GYÄL  
 PO LA CHHAG TSHÄL LO CHHÖ DO KYAB SU CHHI WO (X7)**

To the Bhagavan Tathāgata Arhate Samyak Sambuddha King of Melodious Sound, Brilliant Radiance of Ability, Adorned with Jewels, Moon and Lotus (Svaragosaraja), I prostrate, offer and go for refuge. (7x) Please may the pledges you made ripen upon myself and all sentient beings right now. May all my pure prayers succeed immediately.

Đệ tử dành lễ, cúng dường qui y đức Thế Tôn, Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri Bảo Nguyệt Liên Hoa Trí Nghiêm Quang Âm Tự Tại Vương Phật (x7) Nguyện đại nguyện năm xưa Phật đã từng phát tức thì thành thực nơi con và chúng sinh. Nguyện lời nguyện trong sáng của con tức thì thành sự thật.

སྐུ་མདོག་སེར་པོ་མཚོག་སྐྱེན་ཕྱག་རྒྱ་ཅན།།

**KU DOG SER PO CHHOG JIN CHHAG GYA CHÄN**

Color yellow, with mudra of granting the supreme,  
Thân tỏa sắc vàng / kết ấn thí nguyện,

སྐྱོན་ལམ་བརྒྱད་སྲུབ་ཚོགས་གཉིས་དཔལ་གྱིས་བརྗེད།།

**MÖN LAM GYÄ DRUB TSHOG NYI PÄL GYI JI**

Having accomplished eight prayers, majestic with two accumulations' glory,  
thành tựu tám nguyện / trang nghiêm nhị lượng,

རིན་ཚེན་ལྷན་པའི་ཞིང་གི་དཔལ་གྱུར་པའི།།

**RIN CHHEN DÄN PÄI ZHING GI PÄL GYUR PÄI**

Glorious one of the buddha-field Endowed With Jewels;  
là đấng Cát tường / cõi Phật Ngọc-Báu,

རིན་ཚེན་ལྷ་བའི་ཞབས་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ།།

**RIN CHHEN DA WÄI ZHAB LA CHHAG TSHÄL LO**

To Jewel Moonlight's feet, I prostrate.  
đê đầu gót chân / đức Phật Bảo Nguyệt / chúng con đánh lễ.

རིན་ཚེན་ལྷ་དང་བལྟས་རབ་བརྒྱན་ཅིང་།།

**RIN CHHEN DA DANG PÄDMÄ RAB GYÄN CHING**

Well adorned with jeweled moon and lotus,  
Sen nguyệt trân bảo, / trang nghiêm rạng ngời,

ཤེས་བྱ་ཀུན་ལ་མཁས་ཤིང་མཁྱེན་བ་རྒྱས།།

**SHE JA KÜN LA KHÄ SHING KHYEN PA GYÄ**

Wisdom expanded in mastery of all knowable objects,  
trí giác thông tuệ / thấu rõ vạn pháp,

ཀྱ་མཚོ་ལྷ་བུར་ཟབ་པའི་སྤྱགས་མངའ་བ།།

**GYA TSHO TA BUR ZAB PÄI THUG NGA WA**

Endowed with mind as deep as the ocean;  
*ý sâu thăm thăm / như lòng đại dương,*

སྐྱ་དབྱངས་ཀྱལ་པོའི་ཞབས་ལ་སྤྱག་འཚལ་ལོ།།

**DRA YANG GYÄL PÖI ZHAB LA CHHAG TSHÄL LO**

To King of Melody's feet, I prostrate.  
*đê đầu gót chân / Âm Tự Tại Vương / chúng con đánh lễ.*

དངོས་བཤམས་གཟུངས་རིག་མོས་སྟོབས་ཀྱིས་སྐྱུལ་པའི།།

**NGÖ SHAM ZUNG RIG MÖ TOB KYI TRÜL PÄI**

I make all collections of offerings—actually arranged and emanated through the force of mantra, samādhi, and aspiration—  
*Kính dâng cúng phẩm / thật sự bày ra / hay từ mật chú, / đại định, đại nguyện;*

མཚོད་ཚོགས་ཀུན་འབུལ་སྤྲིག་སྤྱང་ཐམས་ཅད་བཤགས།།

**CHHÖ TSHOG KÜN BÜL DIG TUNG THAM CHÄ SHAG**

Confess all downfalls and negativities,  
*sám hối ác nghiệp, / phá giới, phạm giới;*

དགེ་ལ་ཡི་རང་བསྐྱུལ་ཞིང་གསོལ་བ་འདེབས།།

**GE LA YI RANG KÜL ZHING SÖL WA DEB**

Rejoice in virtues, request and beseech,  
*tùy hỉ công đức / cung thỉnh, / khẩn nguyện;*

འདིས་མཚོན་དགེ་བ་བྱང་ཆུབ་ཆེན་པོར་བསྐྱོ།།

**DI TSHÖN GE WA JANG CHHUB CHHEN POR NGO**

And dedicate virtues such as these to the great enlightenment.  
*với công đức này, / nguyện xin hồi hướng / về đại bồ đề.*

གྲུལ་བའི་མཚན་ཐོས་དྲན་བརྗོད་ལྷག་མཚན་མཐུས།།

**GYÄL WÄI TSHÄN THÖ DRÄN JÖ CHHAG CHHÖ THÜ**

Through the force of hearing the conqueror's name, Expressing it,  
remembering, prostrating and offering,  
*nương nhờ năng lực / nhớ, nghe, tụng niệm, / cúng dường,*  
*đảnh lễ / hồng danh Thế Tôn, /*

བདག་ཅག་ལ་སོགས་སེམས་ཅན་གང་དང་གང་།།

**DAG CHAG LA SOG SEM CHÄN GANG DANG GANG**

For all sentient beings such as ourselves,  
*nguyện khắp chúng sinh / như chúng con đây,*

གཡེངས་རྒྱལས་ཚས་འཕེལ་གླ་མིའི་འཚོག་ཆས་འབྱོར།།

**YENG NAM CHHÖ PHEL LHA MII TSHOG CHHÄ JOR**

may the distracted flourish in the Dharma,  
*kẻ xao lãng này / được đây chánh pháp,*

བཙའ་བའི་གསུང་བུལ་རྟག་ཏུ་སྐྱེས་པར་གྱུར།།

**TSA WÄI DUNG DRÄL TAG TU KYE PAR GYUR**

Have wealth and goods of humans and gods, without torment of  
conception, be always born strong,  
*dồi dào tài sản / trong cõi trời-người, / thoát khổ thọ sinh /*  
*luôn được mạng cao,*

བྱང་ཆུབ་སེམས་དང་མི་འབྲལ་དགོས་ཀྱས།།

**JANG CHHUB SEM DANG MI THRÄL GE CHHÖ GYÄ**

Never be separated from bodhichitta, increase in virtuous Dharma,  
*và không bao giờ / lia bề đề tâm, / thiện pháp tăng trưởng,*



ལྷོ་བྱང་ལྷ་མེད་བདེ་བ་ཐོབ་གུར་ཅིག།

**DRIB JANG LHA MII DE WA THOB GYUR CHIG**

Purify obscurations and attain the happiness of humans and gods. May we be freed of separation from the  
*sạch hết điều ác, / được sự an vui / cõi trời, cõi người, /*

བཤེས་བྲལ་སྐྱུན་པར་གདོན་གཅོས་འཆི་དང་དགྲ།

**SHE DRÄL MÜN BAR DÖN TSE CHHI DANG DRA**

spiritual guide, From dark ages, spirit harm, death and enemies, and from the dangers of isolated places  
*thoát hết tất cả / cảnh lia đạo sư, / cảnh thời dữ dội, / tà ám, chết, thù, / hung hiểm biên địa.*

དགོན་པའི་གཞོན་མེད་མཚོད་དང་རིམ་གྲོར་བརྩོན།།

**GÖN PÄI NÖ ME CHHÖ DANG RIM DROR TSÖN**

May we have enthusiasm for making offerings and performing ritual services.  
*nguyện luôn hoan hỷ / cúng dường, phụng sự,*

དམན་རྣམས་ཉིང་འཛིན་བྲན་སྟོབས་གཟུངས་ལྷན་ཞིང་།།

**MÄN NAM TING DZIN DRÄN TOB ZUNG DÄN CHING**

May lesser beings have samādhi, mindfulness, strength, the dharani of non-forgetfulness,  
*nguyện kẻ thấp kém / đạt định, niệm, lực, / được đà la ni / của pháp tổng trì,*

ཤེས་རབ་མཚོག་ཐོབ་མེད་ཉེན་བསལ་གུར་ཅིག།

**SHE RAB CHHOG THOB ME NYEN SIL GYUR CHIG**

attain supreme wisdom, and may tormenting fires be cooled.  
*đạt tuệ vô thượng, / dịu cơn lửa bỏng.*

འདི་ནས་ཤི་འཕོས་གུར་ཚེ་སངས་རྒྱས་ཀྱི།

**DI NÄ SHI PHÖ GYUR TSHE SANG GYÄ KYI**

And when we pass away from this life,  
*Đến khi đời này / bỏ lại phía sau,*

འིང་དེར་བརྗོད་ལས་སྐྱེས་ཡོན་ཏན་རྗེས་ཀྱི།

**ZHING DER PÄ MO LÄ KYE YÖN TÄN DZOG**

May we be born from a lotus in that buddha-field, qualities complete,  
*nguyện từ lòng sen / sinh vào tịnh độ, / đức hạnh đầy đủ,*

སྐྱེད་བྱུངས་རྒྱལ་པོ་ལ་སོགས་རྒྱལ་རྣམས་ཀྱི།

**DRA YANG GYÄL PO LA SOG GYÄL NAM KYI**

Become a vessel for transmission of the teachings of conquerors such  
as King of Melody,  
*thành nơi chấp trì / giáo pháp của đức / Âm Tự Tại Vương,*

བཀའ་ལྷུང་འོད་ཅིང་མཉེས་པར་བྱེད་གུར་ཅིག།

**KA LUNG NÖ CHING NYE PAR JE GYUR CHIG**

And cause them delight.  
*cùng chư vị khác, / khiến Phật đẹp lòng.*



[3]

། བཙེམ་ལྷན་འདས་དེ་བཞིན་  
 གཤེགས་པ་དག་བཙེམ་པ་ཡང་དག་  
 པར་རྫོགས་པའི་སངས་རྒྱས་གསེར་  
 བཟང་དྲི་མེད་རིན་ཆེན་སྣང་བརྒྱལ་  
 ལྷགས་གྲུབ་པ་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ།།  
 མཚོད་དོ་སྐབས་སུ་མཚེའོ། །ཞེས་ལན་བདུན་  
 བརྗོད།

**CHOM DÄN DÄ DE ZHIN SHEG PA DRA CHOM PA YANG DAG  
 PAR DZOG PÄI SANG GYÄ SER ZANG DRI ME RIN CHHEN NANG  
 TUL ZHUG DRUB PA LA CHHAG TSHÄL LO CHHÖ DO KYAB SU  
 CHHI WO (x7)**

To the Bhagavan Tathāgata Arhate Samyak Sambuddha Immaculate Excellent Gold, Radiant Jewel Who Fulfills All His Vows (*Suvarnabhadravimala*), I prostrate, offer and go for refuge. (x7) Please may the pledges you made ripen upon myself and all sentient beings right now. May all my pure prayers succeed immediately.

Đệ tử đánh lễ, cúng dường qui y đức Thế Tôn, Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri Kim Sắc Vô Cấu Bảo Quang Diệu Hạnh Thành Tựu Phật (x7) Nguyện đại nguyện năm xưa Phật đã từng phát tức thì thành thực nơi con và chúng sinh. Nguyện lời nguyện trong sáng của con tức thì thành sự thật.

འཇམ་བུའི་གསེར་འབྲ་ཚོས་སྟོན་ཕྱག་རྒྱ་ཅན།།

**DZAM BŪI SER DRA CHHÖ TÖN CHHAG GYA CHÄN**

Like Tzambu River's gold in color, with Dharma teaching mudra,  
Sắc hoàng kim như / cát sông Diêm Phù, / tay kết ấn kiết / khai  
thị chánh Pháp,

སྟོན་ལམ་བཞི་གྲུབ་ཚོགས་གཉིས་དབལ་གྱིས་བརྗེད།།

**MÖN LAM ZHI DRUB TSHOG NYI PÄL GYI JI**

Having accomplished four prayers, majestic with two accumulations' glory,  
thành tựu tứ nguyện, / trang nghiêm nhị lương,

སྟོས་གྱིས་ཡོངས་གང་ཞིང་གི་དབལ་གྱུར་པའི།།

**PÖ KYI YONG GANG ZHING GI PÄL GYUR PÄI**

Glorious one of the buddha-field Incense-Filled;  
là đấng Cát tường / cõi Phật Đầy-Hương,

གསེར་བཟང་དྲི་མེད་སྣང་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ།།

**SER ZANG DRI ME NANG LA CHHAG TSHÄL LO**

To Radiant Immaculate Excellent Gold, I prostrate.  
đối trước đức Kim / Sắc Vô Cấu Quang / chúng con đánh lễ.

འཇམ་བུ་རྒྱ་བོའི་གསེར་སྣང་སྣང་ངེ་བ།།

**DZAM BU CHHU PÖI SER TAR LHANG NGE WA**

Paramount like that of Tzambu River's among golds,  
rực như hoàng kim / sông Diêm Phù Đề,

ཉི་མ་སྟོང་ལས་སྟག་པའི་གཟི་བརྗེད་འབར།།

**NYI MA TONG LÄ LHAG PÄI ZI JI BAR**

Blazing with more radiance than a thousand suns,  
hào quang chói rạng / hơn ngàn vầng dương,

དྲི་མེད་གསེར་གྱི་མཚོད་ལྗོངས་ལྷ་བུའི་སྐྱུ།

**DRI ME SER GYI CHHÖ DONG TA BÜI KU**

Body like a stainless golden stupa;  
*thân như bảo tháp / vàng ròng vô cấu:*

གསེར་བཟང་དྲི་མེད་སྣང་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ།

**SER ZANG DRI ME NANG LA CHHAG TSHÄL LO**

To Radiant Immaculate Excellent Gold, I prostrate.  
*đối trước đức Kim / Sắc Vô Cấu Quang, / chúng con đảnh lễ.*

དངོས་བཤམས་གཟུངས་རིག་མོས་སྟོབས་ཀྱིས་སྐྱུལ་པའི།

**NGÖ SHAM ZUNG RIG MÖ TOB KYI TRÜL PÄI**

I make all collections of offerings—actually arranged and emanated through the force of mantra, samādhi, and aspiration—  
*Kính dâng cúng phẩm / thật sự bày ra / hay từ mật chú, / đại định, đại nguyện;*

མཚོད་ཚོགས་ཀྱི་འབྲུལ་སྤྱིག་སྣང་ཐམས་ཅད་བཤགས།

**CHHÖ TSHOG KÜN BÜL DIG TUNG THAM CHÄ SHAG**

Confess all downfalls and negativities,  
*sám hối ác nghiệp, / phá giới, phạm giới;*

དགེ་ལ་ཡི་རང་བསྐྱུལ་ཞིང་གསོལ་བ་འདེབས།

**GE LA YI RANG KÜL ZHING SÖL WA DEB**

Rejoice in virtues, request and beseech,  
*tùy hỉ công đức / cung thỉnh, / khẩn nguyện;*

འདིས་མཚོན་དགེ་བ་བྱང་ཆུབ་ཆེན་པོར་བསྐྱེ།

**DI TSHÖN GE WA JANG CHHUB CHHEN POR NGO**

And dedicate virtues such as these to the great enlightenment.  
*với công đức này, / nguyện xin hồi hướng / về đại bồ đề.*

ཀླུ་བའི་མཚན་ཐོས་བྲན་བརྗོད་ལྷག་མཚན་མཐོས།།

**GYÄL WÄI TSHÄN THÖ DRÄN JÖ CHHAG CHHÖ THÜ**

Through the force of hearing the conqueror's name, expressing it,  
remembering, prostrating, and offering,  
*Nương nhờ năng lực / nhớ, nghe, tụng niệm / cúng dường,*  
*đảnh lễ / hồng danh Thế Tôn, /*

བདག་ཅག་ལ་སོགས་སེམས་ཅན་གང་དང་གང་།།

**DAG CHAG LA SOG SEM CHÄN GANG DANG GANG**

For all sentient beings such as ourselves,  
*nguyện khắp chúng sinh / như chúng con đây,*

ཚོ་ལུང་རིང་འཚོ་དབུལ་རྣམས་དབང་ལྷག་ཚང་།།

**TSHE THUNG RING TSHO BÜL NAM WANG CHHUG TSHANG**

may the shortlived gain longevity, the poor, full wealth,  
*ai người yếu mạng / được đời trường thọ, / ai người khổn khó*  
*/ có được tiền tài,*

འཐབ་ཚོད་འབྱེད་བའང་བྱམས་བའི་སེམས་ལྷན་ཞིང་།།

**THAB TSÖ GYE PANG JAM PÄI SEM DÄN ZHING**

May combatants come to have loving minds,  
*ai ham đấu đá / khởi được từ tâm,*

བསྐྱབ་བྲལ་ངན་སོང་མི་ལྷུང་སློམ་པས་བསྐྱམས།།

**LAB DRÄL NGÄN SONG MI LHUNG DOM PÄ DAM**

May we not be without training and fall to the lower realms  
*không lia đường tu, / không sa ác đạo, / nghiêm giữ hạnh*  
*nguyện,*

བྱང་ཚུབ་སེམས་དང་འབྲལ་བ་མེད་གུར་ཅིག།

**JANG CHHUB SEM DANG THRÄL WA ME GYUR CHIG**

But be bound by our vows and never without bodhichitta.  
*và không bao giờ / lia bỏ để tâm.*

འདི་ནས་ཤི་འཕོས་གུར་ཚེ་སངས་རྒྱས་ཀྱི།།

**DI NÄ SHI PHÖ GYUR TSHE SANG GYÄ KYI**

And when we pass away from this life,  
*Đến khi đời này / bỏ lại phía sau,*

ཞིང་དེར་པརྣེ་ལས་སྐྱེས་ཡོན་ཏན་རྣམས།།

**ZHING DER PÄ MO LÄ KYE YÖN TÄN DZOG**

May we be born from a lotus in that buddha-field, qualities complete,  
*nguyện từ lòng sen / sinh vào tịnh độ, / đức hạnh đầy đủ,*

གསེར་བཟང་དྲི་མེད་ལ་སོགས་རྒྱལ་རྣམས་ཀྱིས།།

**SER ZANG DRI ME LA SOG GYÄL NAM KYI**

Become a vessel for transmission of the teachings of conquerors such  
as Stainless Immaculate Gold,  
*thành nơi chấp trì / giáo pháp của đức / Kim Sắc Vô Cấu /*

བགའ་ལུང་འོད་ཅིང་མཉེས་པར་བྱེད་གུར་ཅིག།

**KA LUNG NÖ CHING NYE PAR JE GYUR CHIG**

And cause them delight.  
*cùng chư vị khác, / khiến Phật đẹp lòng.*



4

། བཙམ་ལྷན་འདས་དེ་བཞིན་  
གཤེགས་པ་དག་བཙམ་པ་ཡང་དག་  
པར་རྫོགས་པའི་སངས་རྒྱས་ལྷ་ལྷ་  
མེད་མཚམས་དཔལ་ལ་ལྷག་འཚལ་ལོ།།  
མཚོད་དོ་སྐྱབས་སུ་མཚོའོ། ཞེས་ལན་བདུན་  
བརྗོད།

**CHOM DÄN DÄ DE ZHIN SHEG PA DRA CHOM PA YANG DAG  
PAR DZOG PÄI SANG GYÄ NYA NGÄN ME CHHOG PÄL LA  
CHHAG TSHÄL LO CHHÖ DO KYAB SU CHHI WO (X7)**

To the Bhagavan Tathāgata Arhate Samyak Sambuddha Supreme Glory Free from Suffering (Asokottama), I prostrate, offer and go for refuge. (x7) Please may the pledges you made ripen upon myself and all sentient beings right now. May all my pure prayers succeed immediately.

*Đệ tử đánh lễ, cúng dường qui y đức Thế Tôn, Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri Vô Ưu Tối Thắng Cát Tường Phật (x7) Nguyện đại nguyện năm xưa Phật đã từng phát tức thì thành thực nơi con và chúng sinh. Nguyện lời nguyện trong sáng của con tức thì thành sự thật.*



སྐྱུ་མདོག་དམར་སྐྱུ་མཉམ་གཞག་ཕྱག་རྒྱ་ཅན།།

**KU DOG MAR KYA NYAM ZHAG CHHAG GYA CHÄN**

Color light red, with mudra of meditative equipoise,  
*Thân sắc đỏ hồng / kết ấn tam muội,*

སྣོན་ལམ་བཞི་གྲུབ་ཚོགས་གཉིས་དབལ་གྱིས་བརྗོད།།

**MÖN LAM ZHI DRUB TSHOG NYI PÄL GYI JI**

Having accomplished four prayers, majestic with two accumulations' glory,  
*thành tựu tứ nguyện / trang nghiêm nhị lượng,*

སྤང་ངན་མེད་པའི་ཞིང་གི་དབལ་གྱུར་བའི།།

**NYANG NGÄN ME PÄI ZHING GI PÄL GYUR PÄI**

Glorious one of the buddha-field Without Sorrow;  
*là đấng cát tường / cõi Phật Vô-U sầu,*

སྤྱ་ངན་མེད་མཚོག་དབལ་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ།།

**NYA NGÄN ME CHHOG PÄL LA CHHAG TSHÄL LO**

To Supreme Glory Free from Suffering, I prostrate.  
*đức Vô Ưu Tối / Thắng Cát Tường Phật, / chúng con đánh lễ.*

སྤྱ་ངན་འདས་ཞི་བདེ་བའི་མཚོག་བརྟེས་པ།།

**NYA NGÄN DÄ ZHI DE WÄI CHHOG NYE PA**

Passed beyond sorrow, attained to supreme bliss,  
*Thoát khổ não đạt / vô thượng an lạc,*

འགོ་བའི་དུག་གསུམ་སྤྱུག་བསྐྱལ་ཞི་མཚན་ཅིང་།།

**DRO WÄI DUG SUM DUG NGÄL ZHI DZÄ CHING**

Pacifier of beings' three poisons and sufferings,  
*giúp cho chúng sinh / sạch khổ tam độc,*

འགྲོ་བླུག་མགོན་དང་དཔལ་དུ་གྱུར་བ་ཡི།།

**DRO DRUG GÖN DANG PÄL DU GYUR PA YI**

Six realms' beings' protector; To the glorified one,  
làm bậc hộ trì / cho khắp sáu cõi / được sự cát tường:

ལྷ་ངན་མེད་མཚོག་དཔལ་ལ་ལྷག་འཚལ་ལོ།།

**NYA NGÄN ME CHHOG PÄL LA CHHAG TSHÄL LO**

Supreme Glory Free from Suffering, I prostrate.  
đức Vô Ưu Tối / Thắng Cát Tường Phật, / chúng con đánh lễ.

དངོས་བཤམས་གཟུངས་རིག་མོས་སྟོབས་ཀྱིས་སྤྱུལ་བའི།།

**NGÖ SHAM ZUNG RIG MÖ TOB KYI TRÜL PÄI**

I make all collections of offerings—actually arranged and emanated  
through the force of mantra, samādhi, and aspiration—  
Kính dâng cúng phẩm / thật sự bày ra / hay từ mật chú, / đại  
định, đại nguyện;

མཚོད་ཚོགས་ཀུན་འབུལ་ལྲིག་ལྷུང་ཐམས་ཅད་བཤགས།།

**CHHÖ TSHOG KÜN BÜL DIG TUNG THAM CHÄ SHAG**

Confess all downfalls and negativities,  
sám hối ác nghiệp, / phá giới, phạm giới;

དགེ་ལ་ཡི་རང་བསྐྱུལ་ཞིང་གསོལ་བ་འདེབས།།

**GE LA YI RANG KÜL ZHING SÖL WA DEB**

Rejoice in virtues, request and beseech,  
tùy hỉ công đức / cung thỉnh, / khẩn nguyện;

འདིས་མཚོན་དགེ་བ་བྱང་ལྷུབ་ཆེན་པོར་བསྐྱོ།།

**DI TSHÖN GE WA JANG CHHUB CHHEN POR NGO**

And dedicate virtues such as these to the great enlightenment.  
với công đức này, / nguyện xin hồi hướng / về đại bồ đề.

རྒྱལ་བའི་མཚན་ཐོས་དྲན་བརྗོད་ཕྱག་མཚོད་མཐུས།།

**GYÄL WÄI TSHÄN THÖ DRÄN JÖ CHHAG CHHÖ THÜ**

Through the force of hearing the conqueror's name,  
*Nương nhờ năng lực / nhớ, nghe, tụng niệm / cúng dường,*  
*đảnh lễ / hồng danh Thế Tôn, /*

བདག་ཅག་ལ་སོགས་སེམས་ཅན་གང་དང་གང་།།

**DAG CHAG LA SOG SEM CHÄN GANG DANG GANG**

Expressing it, remembering, prostrating and offering, for all sentient  
beings such as ourselves,  
*nguyện khắp chúng sinh / như chúng con đây*

ལྷ་ངན་སོགས་ཞི་མི་འབྲལ་ཚེ་རིང་བདེ།།

**NYA NGÄN SOG ZHI MI DRÄL TSHE RING DE**

may sorrow and the like always be pacified and life be long and happy.  
*ưu phiền sạch hết, / sống lâu vui vẻ,*

དལྱལ་བར་རྒྱལ་བའི་འོད་གྱིས་བདེ་དགའ་རྒྱས།།

**NYÄL WAR GYÄL WÄI Ö KYI DE DAG GYÄ**

May the conquerors' light increase bliss and joy in the hells.  
*nguyện hào quang Phật / tăng nguồn hỉ lạc / nơi chốn địa ngục,*

མདངས་ལྡན་མཛེས་འབྱོར་འབྱུང་སོས་མི་འཚོ་ཞིང་།།

**DANG DÄN DZE JOR JUNG PÖ MI TSHE ZHING**

May we have brightness, beauty and wealth, unharmed by spirits  
*cho con vào cảnh / huy hoàng, tươi đẹp, / tài sản dồi dào, / tà*  
*ma không phạm,*

ཕན་ཚུན་བྱམས་ལྡན་ནད་རྣམས་མེད་གུར་ཅིག།

**PHÄN TSHÜN JAM DÄN NÄ NAM ME GYUR CHIG**

May we have love for each other, and may there be no disease.  
*thương mến lẫn nhau, / không vướng tật bệnh.*

འདི་ནས་ཤི་འཕོས་གུར་ཚེ་སངས་རྒྱས་ཀྱི།

**DI NÄ SHI PHÖ GYUR TSHE SANG GYÄ KYI**

And when we pass away from this life,  
*Đến khi đời này / bỏ lại phía sau,*

འིང་དེར་བརྗོད་ལས་སྤྱེས་ཡོན་ཏན་རྫོགས།

**ZHING DER PÄ MO LÄ KYE YÖN TÄN DZOG**

May we be born from a lotus in that buddha-field, qualities complete,  
*nguyện từ lòng sen / sinh vào tịnh độ, / đức hạnh đầy đủ,*

མྱ་ངན་མེད་མཚོག་ལ་སོགས་རྒྱལ་རྣམས་ཀྱི།

**NYA NÄN ME CHHOG LA SOG GYÄL NAM KYI**

Become a vessel for transmission of the teachings of conquerors such  
as Supreme Glory Free from Suffering,  
*thành nơi chấp trì / giáo pháp của đức / Vô Ưu Tối Thắng*

བཀའ་ལྷང་འོད་ཅིང་མཉེས་བར་བྱེད་གུར་ཅིག།

**KA LUNG NÖ CHING NYE PAR JE GYUR CHIG**

And cause them delight.  
*cùng chư vị khác, / khiến Phật đẹp lòng.*



5

། བཙུག་ལྷན་འདས་དེ་བཞིན་གཤེགས་པ་  
དག་བཙུག་པ་ཡང་དག་པར་རྗོགས་པའི་  
སངས་རྒྱས་ཚེས་བསྐྱེད་ཀྱི་མཚོའི་དབྱངས་  
ལ་བྱུག་འཚལ་ལོ།།མཚོ་དོ་རྒྱབས་སུ་མཚོའི་  
ཞེས་ལན་བདུན་བརྗོད།།

**CHOM DÄN DÄ DE ZHIN SHEG PA DRA CHOM PA YANG DAG  
PAR DZOG PÄI SANG GYÄ CHHÖ DRAG GYA TSHÖI JANG LA  
CHHAG TSHÄL LO CHHÖ DO KYAB SU CHHI WO (X7)**

To the Bhagavan Tathāgata Arhate Samyak Sambuddha Melodious Ocean of Proclaimed Dharma (*Dharmakirtisagara*), I prostrate, offer and go for refuge. (x7) Please may the pledges you made ripen upon myself and all sentient beings right now. May all my pure prayers succeed immediately.

Đệ tử đành lễ, cúng dường qui y đức Thế Tôn, Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri Pháp Hải Diệu Âm Phật(x7) Nguyện đại nguyện năm xưa Phật đã từng phát tức thì thành thực nơi con và chúng sinh. Nguyện lời nguyện trong sáng của con tức thì thành sự thật.

སྐྱ་མདོག་དཀར་དམར་ཚོས་སྟོན་ཕྱག་རྒྱ་ཅན།།

**KU DOG KAR MAR CHHÖ TÖN CHHAG GYA CHÄN**

Color reddish white, with Dharma teaching mudra,  
Thân sắc trắng hồng, / tay kết ấn kiết / khai thị chánh Pháp,

སྟོན་ལམ་བཞི་གྲུབ་ཚྲོགས་གཉིས་དབུ་གྲིས་བརྗོད།།

**MÖN LAM ZHI DRUB TSHOG NYI PÄL GYI JI**

Having accomplished four prayers, majestic with two accumulations' glory,  
thành tựu tứ nguyện, / trang nghiêm nhị lượng,

ཚོས་ཀྱི་རྒྱལ་མཚན་ཞིང་གི་དབུ་གྲུབ་པའི།།

**CHHÖ KYI GYÄL TSHÄN ZHING GI PÄL GYUR PÄI**

Glorious one of the buddha-field Victory Banner of Dharma;  
là đấng Cát tường / ở nơi cõi Phật / Tràng-Phang-Thắng-Pháp,

ཚོས་བསྐྱབས་རྒྱ་མཚོའི་དབྱངས་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ།།

**CHHÖ DRAG GYA TSHÖI YANG LA CHHAG TSHÄL LO**

To Melodious Ocean of Proclaimed Dharma, I prostrate.  
đối trước đức Phật / Pháp Hải Diệu Âm / chúng con đánh lễ.

ཚོས་སྐྱ་ཆེན་པོས་ཕ་རོལ་སྐོལ་བ་འཇོམས།།

**CHHÖ DRA CHHEN PÖ PHA RÖL GÖL WA JOM**

Great sound of Dharma conquering adversaries,  
Pháp âm to lớn / hàng phục đối phương,

རྒྱ་མཚོ་ལྷ་བུར་ཟབ་པའི་གསུང་མངའ་ཞིང་།།

**GYA TSHO TA BUR ZAB PÄI SUNG NGA ZHING**

Endowed with speech as deep as the ocean,  
tiếng lời sâu thẳm / như lòng đại dương,

འགོ་བའི་སྐྱལ་བསྐྱེད་མ་ལུས་ཞི་མཛད་བ།།

**DRO WÄI DUG NGÄL MA LÜ ZHI DZÄ PA**

Pacifier of beings' suffering without exception;  
cho khổ chúng sinh / toàn bộ tiêu tan,

ཚོས་བསྐྱེད་ཀྱི་མཚོའི་དབྱངས་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ།།

**CHHÖ DRAG GYA TSHÖI JANG LA CHHAG TSHÄL LO**

To Melodious Ocean of Proclaimed Dharma, I prostrate.  
đối trước đức Phật / Pháp Hải Diệu Âm / chúng con đảnh lễ.

དངོས་བཤམས་གཟུངས་རིག་མོས་སྟོབས་ཀྱིས་སྐྱེད་པའི།།

**NGÖ SHAM ZUNG RIG MÖ TOB KYI TRÜL PÄI**

I make all collections of offerings—actually arranged and emanated  
through the force of mantra, samādhi, and aspiration—  
Kính dâng cúng phẩm / thật sự bày ra / hay từ mật chú, / đại  
định, đại nguyện;

མཚོད་ཚོགས་ཀྱི་འབྲུལ་སྐྱེད་ཐམས་ཅད་བཤམས།།

**CHHÖ TSHOG KÜN BÜL DIG TUNG THAM CHÄ SHAG**

Confess all downfalls and negativities,  
sám hối ác nghiệp, / phá giới, phạm giới;

དགེ་ལ་ཡི་རང་བསྐྱེད་ཞིང་གསོལ་བ་འདེབས།།

**GE LA YI RANG KÜL ZHING SÖL WA DEB**

Rejoice in virtues, request and beseech,  
tùy hỉ công đức / cung thỉnh, / khẩn nguyện;

འདིས་མཚོན་དགེ་བ་བྱང་ཆུབ་ཚེན་པོར་བསྐྱོ།།

**DI TSHÖN GE WA JANG CHHUB CHHEN POR NGO**

And dedicate virtues such as these to the great enlightenment.  
với công đức này, / nguyện xin hồi hướng / về đại bồ đề.

གྲུལ་བའི་མཚན་ཐོས་དྲན་བརྗོད་ལྷག་མཚོན་མཐོས།།

**GYÄL WÄI TSHÄN THÖ DRÄN JÖ CHHAG CHHÖ THÜ**

Through the force of hearing the conqueror's name, Expressing it,  
remembering, prostrating and offering,  
*Nương nhờ năng lực / nhớ, nghe, tụng niệm / cúng dường,*  
*đảnh lễ / hồng danh Thế Tôn, /*

བདག་ཅག་ལ་སོགས་སེམས་ཅན་གང་དང་གང་།།

**DAG CHAG LA SOG SEM CHÄN GANG DANG GANG**

For all sentient beings such as ourselves,  
*nguyện khắp chúng sinh / như chúng con đây,*

ཉག་ཏུ་ཡང་དག་ལྷ་དང་དད་ལྡན་ཞིང་།།

**TAG TU YANG DAG TA DANG DÄ DÄN ZHING**

may we always have perfect view and faith,  
*luôn được chánh kiến, / đầy đủ tín tâm,*

ཚོས་ཀྱི་སྒྲ་ཐོས་བྱང་ལྷུ་བ་སེམས་ཀྱིས་ལྷག།།

**CHHÖ KYI DRA THÖ JANG CHHUB SEM KYI CHHUG**

Hear the sound of Dharma and be enriched with bodhichitta.  
*nghe được Pháp âm, giàu tâm bồ đề,*

ལོངས་སྤོང་སྤང་དུ་སྤེལ་སྤངས་འབྱོར་བ་འཕེལ།།

**LONG CHÖ LÄ DU DIG PANG JOR PA PHEL**

For the sake of resources may we give up negativities, may wealth  
increase,  
*vì nguồn thọ dụng, / nguyện bỏ việc ác, / cho tài bảo tăng.*

བྱམས་གནས་ཚེ་རིང་ཚོག་ཤེས་ཉིད་གུར་ཅིག།།

**JAM NÄ TSHE RING CHHOG SHE NYI GYUR CHIG**

May we abide in love, have long lives and be content.  
*Nguyện trú từ tâm, / trường thọ, tri túc.*



འདི་ནས་ཤི་འཕོས་གུར་ཚེ་སངས་རྒྱས་ཀྱི།

**DI NĀ SHI PHÖ GYUR TSHE SANG GYÄ KYI**

And when we pass away from this life,

*Đến khi đời này / bỏ lại phía sau*

ཞིང་དེར་བརྗོད་ལས་སྐྱེས་པོན་ཏན་རྗོགས།

**ZHING DER PÄ MO LÄ KYE YÖN TÄN DZOG**

May we be born from a lotus in that buddha-field, qualities complete,

*nguyện từ lòng sen / sinh vào tịnh độ, / đức hạnh đầy đủ,*

ཚོས་བསྐྱུགས་རྒྱ་མཚོ་ལ་སོགས་རྒྱལ་ནམས་ཀྱིས།

**CHHÖ DRAG GYA TSHO LA SOG GYÄL NAM KYI**

Become a vessel for transmission of the teachings of conquerors

*thành nơi chấp trì / giáo pháp của đức / Pháp Hải Điều Âm*

བཀའ་ལླང་འོད་ཅིང་མཉེས་པར་བྱེད་གུར་ཅིག།

**KA LUNG NÖ CHING NYE PAR JE GYUR CHIG**

such as Melodious Ocean of Proclaimed Dharma, And cause them

delight.

*cùng chư vị khác, / khiến Phật đẹp lòng.*



6

། བཅོམ་ལྷན་འདས་དེ་བཞིན་གཤེགས་  
 བ་དག་བཅོམ་པ་ཡང་དག་པར་རྗེས་ས་  
 བའི་སངས་རྒྱས་ཚོས་རྒྱ་མཚོ་མཚོག་གི་  
 ལྷོས་རྣམས་པར་རོལ་བ་མངོན་པར་  
 མཐེན་པའི་རྒྱལ་པོ་ལ་ཕྱག་འཚལ་  
 ལོ། །མཚོད་དོ་སྐྱབས་སུ་མཚོའོ། །ཞེས་ལན་  
 བདུན་བརྗོད།

**CHOM DÄN DÄ DE ZHIN SHEG PA DRA CHOM PA YANG DAG  
 PAR DZOG PÄI SANG GYÄ CHHÖ GYA TSHO CHHOG GI LÖ NAM  
 PAR RÖL PA NGÖN PAR KHYEN PÄI GYÄL PO LA CHHAG TSHÄL  
 LO CHHÖ DO KYAB SU CHHI WO (X7)**

To the Bhagavan Tathāgata Arhate Samyak Sambuddha King of Clear Light, He Who Totally Delights in the Supreme Wisdom of the Ocean of Dharma (Abhijayaraja), I prostrate, offer and go for refuge. (x7) Please may the pledges you made ripen upon myself and all sentient beings right now. May all my pure prayers succeed immediately.

*Đệ tử đánh lễ, cúng dường qui y đức Thế Tôn, Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri Pháp Hải Thắng Huệ Du Hý Thần Thông Vương Phật (x7) Nguyện đại nguyện năm xưa Phật đã từng phát tức thì thành thực nơi con và chúng sinh. Nguyện lời nguyện trong sáng của con tức thì thành sự thật.*

བྱུ་རུའི་མདོག་ཅན་མཚོག་སྐྱེན་ཕྱག་རྒྱ་ཅན།།

**JU RŪI DOG CHÄN CHHOG JIN CHHAG GYA CHÄN**

Coral colored with mudra of granting the supreme,  
*Sắc màu san hô / kết ấn thí nguyện,*

སྒྲོན་ལམ་བཞི་གྲུབ་ཚོགས་གཉིས་དབལ་གྲིས་བརྗེད།།

**MÖN LAM ZHI DRUB TSHOG NYI PÄL GYI JI**

Having accomplished four prayers, majestic with two accumulations'  
glory,

*thành tựu tứ nguyện, / trang nghiêm nhị lương,*

རིན་ཆེན་རྒྱ་མཚོའི་ཞིང་གི་དབལ་གྲུབ་བཞི།།

**RIN CHHEN GYA TSHÖI ZHING GI PÄL GYUR PÄI**

Glorious one of the buddha-field Ocean of Jewels;  
*là đấng cát tường / cõi Phật Biển-Ngọc,*

མངོན་མཁྱེན་རྒྱལ་པོ་དེ་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ།།

**NGÖN KHYEN GYÄL PO DE LA CHHAG TSHÄL LO**

To King of Supreme Wisdom, I prostrate.

*đức Thần Thông Vương / chúng con đảnh lễ.*

ཚོས་ཀྱི་སྒོ་སྒོས་གཉིང་དབལ་དཀའ་བའི་སྤྱགས།།

**CHHÖ KYI LO DRÖ TING PAG KA WÄI THUG**

Mind of profound Dharma wisdom, difficult to fathom,  
*Pháp Huệ thâm sâu / không thể đo lường,*

རྣམ་དག་ཚོས་ཀྱི་དབྱིངས་ལ་རོལ་མཛད་ཅིང་།།

**NAM DAG CHHÖ KYI YING LA RÖL DZÄ CHING**

Sporting in the pure sphere of truth,

*du hý trong cõi / Pháp giới thanh tịnh,*

ཤེས་བྱ་མ་ལུས་མངོན་སུམ་གཟིགས་པ་པོ།།

**SHE JA MA LÜ NGÖN SUM ZIG PA PO**

One who sees all knowable objects directly;  
*là bậc trực nhận / chân tướng vạn pháp:*

མངོན་མཁྱེན་རྒྱལ་པོ་དེ་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ།།

**NGÖN KHYEN GYÄL PO DE LA CHHAG TSHÄL LO**

To King of Supreme Wisdom, I prostrate.  
*đức Thần Thông Vương, / chúng con đánh lễ.*

དངོས་བཤམས་གཟུངས་རིག་མོས་སྟོབས་ཀྱིས་སྦྱུལ་བའི།།

**NGÖ SHAM ZUNG RIG MÖ TOB KYI TRÜL PÄI**

I make all collections of offerings—actually arranged and emanated through the force of mantra, samādhi, and aspiration—  
*Kính dâng cúng phẩm / thật sự bày ra / hay từ mật chú, / đại định, đại nguyện;*

མཚོད་ཚོགས་ཀྱང་འབུལ་ཚེག་ལྷུང་ཐམས་ཅད་བཤགས།།

**CHHÖ TSHOG KÜN BÜL DIG TUNG THAM CHÄ SHAG**

Confess all downfalls and negativities,  
*sám hối ác nghiệp, / phá giới, phạm giới;*

དགེ་ལ་ཡི་རང་བསྐྱུལ་ཞིང་གསོལ་བ་འདེབས།།

**GE LA YI RANG KÜL ZHING SÖL WA DEB**

Rejoice in virtues, request and beseech,  
*tùy hỉ công đức / cung thỉnh, / khẩn nguyện;*

འདིས་མཚོན་དགེ་བ་བྱང་ཚུབ་ཆེན་པོར་བསྩོ།།

**DI TSHÖN GE WA JANG CHHUB CHHEN POR NGO**

And dedicate virtues such as these to the great enlightenment.  
*với công đức này, / nguyện xin hồi hướng / về đại bồ đề.*

རྒྱལ་བའི་མཚན་ཐོས་བྲན་བརྗོད་ཕྱག་མཚོད་མཐུས།།

**GYÄL WÄI TSHÄN THÖ DRÄN JÖ CHHAG CHHÖ THÜ**

Through the force of hearing the conqueror's name, Expressing it,  
remembering, prostrating and offering,  
*Nương nhờ năng lực / nhớ, nghe, tụng niệm / cúng dường,*  
*đảnh lễ / hồng danh Thế Tôn*

བདག་ཅག་ལ་སོགས་སེམས་ཅན་གང་དང་གང་།།

**DAG CHAG LA SOG SEM CHÄN GANG DANG GANG**

For all sentient beings such as ourselves,  
*nguyện khắp chúng sinh / như chúng con đây,*

གཡངས་རྣམས་གནོད་སེམས་མེད་ཅིང་འཚོག་ཆས་འབྱོར།།

**YENG NAM NÖ SEM ME CHING TSHOG CHHÄ JOR**

may the distracted be free of malice, rich in goods.  
*ké xao lãng này / dứt được ác ý, / giàu nguồn tài bảo.*

ངན་སོང་ལམ་ངང་ཞིགས་རྣམས་དག་བརྩུ་ཐོབ།།

**NGÄN SONG LAM NGÄN ZHUG NAM GE CHU THOB**

May those on bad paths to lower realms attain the ten virtues.  
*Người trong ác đạo / đạt mười thiện đức,*

གཞན་དབང་གྱུར་རྣམས་རང་དབང་ཕུན་ཚོགས་ཤིང་།།

**ZHÄN WANG GYUR NAM RANG WANG PHÜN TSHOG SHING**

May those controlled by others gain perfect independence,  
*người bị sai sử / tìm được tự do,*

ཀུན་གྲང་ཚེ་རིང་མཚན་ཐོས་དག་གྱུར་ཅིག།

**KÜN KYANG TSHE RING TSHÄN THÖ GE GYUR CHIG**

And all have long life, hear the names and be virtuous.  
*tất cả sống lâu, / nghe được hồng danh, / đạt nguồn thiện đức.*

འདི་ནས་ཤི་འཕོས་གུར་ཚེ་སངས་རྒྱས་ཀྱི།

**DI NÄ SHI PHÖ GYUR TSHE SANG GYÄ KYI**

And when we pass away from this life,  
*Đến khi đời này / bỏ lại phía sau,*

འིང་དེར་བརྗོད་ལས་སྐྱེས་ཡོན་ཏན་རྗོད་གས།

**ZHING DER PÄ MO LÄ KYE YÖN TÄ DZOG**

May we be born from a lotus in that buddha-field, qualities complete,  
*nguyện từ lòng sen / sinh vào tịnh độ, / đức hạnh đầy đủ,*

མངོན་མཁྱེན་རྒྱལ་པོ་ལ་སོགས་རྒྱལ་རྣམས་ཀྱི།

**NGÖN KHYEN GYÄL PO LA SOG GYÄL NAM KYI**

Become a vessel for transmission of the teachings of conquerors such  
as King of Supreme Wisdom,  
*thành nơi chấp trì / giáo pháp của đức / Thần Thông Vương Phật*

བཀའ་ལྷང་འོད་ཅིང་མཉེས་པར་བྱེད་གུར་ཅིག།

**KA LUNG NÖ CHING NYE PAR JE GYUR CHIG**

And cause them delight.  
*cùng chư vị khác, / khiến Phật đẹp lòng.*



[7]

། བཅོམ་ལྡན་འདས་དེ་བཞིན་གཤེགས་  
 བ་དག་བཅོམ་བ་ཡང་དག་པར་རྫོགས་  
 པའི་སངས་རྒྱས་ལྷན་གྱི་སྐྱེ་བུ་རྒྱུ་འོད་  
 གྱི་རྒྱལ་པོ་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ།། མཚོད་དོ་  
 རྒྱལ་སུ་མཚོའོ། ཞེས་ལན་བདུན་བརྗོད།།

**CHOM DÄN DÄ DE ZHIN SHEG PA DRA CHOM PA YANG DAG  
 PAR DZOG PÄI SANG GYÄ MÄN GYI LA BAI DUR YEI Ö KYI GYÄL  
 PO LA CHHAG TSHÄL LO CHHÖ DO KYAB SU CHHI WO (7X)**

To the Bhagavan Tathāgata Arhate Samyak Sambuddha Medicine Guru, King of Lapis Light (Bhaisajyaguru), I prostrate, offer and go for refuge. (7x) Please may the pledges you made ripen upon myself and all sentient beings right now. May all my pure prayers succeed immediately.

*Đệ tử dành lễ, cúng dường qui y đức Thế Tôn, Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật(x7) Nguyện đại nguyện năm xưa Phật đã từng phát tức thì thành thực nơi con và chúng sinh. Nguyện lời nguyện trong sáng của con tức thì thành sự thật.*

སྐྱུ་མདོག་སྣོན་པོ་མཚོག་སྐྱེན་ཕྱག་རྒྱ་ཅན།།

**KU DOG NGÖN PO CHHOG JIN CHHAG GYA CHÄN**

Color blue, with mudra of granting the supreme, Having accomplished  
*Thân sắc xanh dương, / kết ấn thí nguyện,*

བཅི་གཉིས་སྣོན་གྲུབ་ཚོགས་གཉིས་དཔལ་གྱིས་བརྗེད།།

**CHU NYI MÖN DRUB TSHOG NYI PÄL GYI JI**

twelve prayers, majestic with two accumulations' glory,  
*đạt mười hai nguyện, / trang nghiêm nhị lượng.*

བོ་རུ་རྩ་སྣང་ཞིང་གི་དཔལ་གྱུར་པའི།།

**BAIDURYA NANG ZHING GI PÄL GYUR PÄI**

Glorious one of the buddha-field Lapis Light;  
*là đấng cát tường / cõi Lưu-Ly-Quang:*

སྣོན་པའི་རྒྱལ་པོ་དེ་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ།།

**MÄN PÄI GYÄL PO DE LA CHHAG TSHÄL LO**

To that King of Doctors, I prostrate.  
*đức Dược Sư Vương, / chúng con đánh lễ.*

ཕྱགས་རྗེས་ཀུན་ལ་སྣོན་པའི་བཅོམ་ལྡན་འདས།།

**THUG JE KÜN LA NYOM PÄI CHOM DÄN DÄ**

Bhagavan with equal compassion for all,  
*Là đấng Thế Tôn / với lòng đại bi / dành cho tất cả / đồng đều như nhau.*

མཚན་ཅོམ་ཐོས་པས་ངན་འགྲོའི་སྐྱག་བསྐྱལ་སེལ།།

**TSHÄN TSAM THÖ PÄ NGÄN DRÖI DUG NGÄL SEL**

Whose name, when merely heard, dispels lower realms' suffering,  
*chỉ cần nghe được / hồng danh của ngài / là tiêu tan hết / khổ đau ác đạo,*



དུག་གསུམ་ནད་སེལ་སངས་རྒྱས་སྣམ་གྱི་ལྷ།།

**DUG SUM NÄ SEL SANG GYÄ MÄN GYI LA**

Dispeller of disease and the three poisons;  
*tiêu tan tất cả / bệnh dữ, tam độc: / kính đức Dược Sư*

བཱེུརུ་ཡི་འོད་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ།།

**BAIDURYA YI Ö LA CHHAG TSHÄL LO**

To Buddha Medicine Guru Lapis Light, I prostrate.  
*Lưu Ly Quang Phật / chúng con đảnh lễ.*

དངོས་བཤམས་གཟུངས་རིག་མོས་སྟོབས་ཀྱིས་སྐྱུལ་པའི།།

**NGÖ SHAM ZUNG RIG MÖ TOB KYI TRÜL PÄI**

I make all collections of offerings—actually arranged and emanated through the force of mantra, samādhi, and aspiration—  
*Kính dâng cúng phẩm / thật sự bày ra / hay từ mật chú, / đại định, đại nguyện;*

མཚན་ཚོགས་ཀུན་འབུལ་སྲིག་སྤྱང་ཐམས་ཅད་བཤགས།།

**CHHÖ TSHOG KÜN BÜL DIG TUNG THAM CHÄ SHAG**

Confess all downfalls and negativities,  
*sám hối ác nghiệp, / phá giới, phạm giới;*

དགེ་ལ་ཡི་རང་བསྐྱུལ་ཞིང་གསོལ་བ་འདེབས།།

**GE LA YI RANG KÜL ZHING SÖL WA DEB**

Rejoice in virtues, request and beseech,  
*tùy hỉ công đức / cung thỉnh, / khẩn nguyện;*

འདིས་མཚན་དགེ་བ་བྱང་ཆུབ་ཚེན་པོར་བསྐྱེ།།

**DI TSHÖN GE WA JANG CHHUB CHHEN POR NGO**

And dedicate virtues such as these to the great enlightenment.  
*với công đức này, / nguyện xin hồi hướng / về đại bồ đề.*

གྲུལ་བའི་མཚན་ ཐོས་ དྲན་ བརྗོད་ ལྷག་ མཚོན་ མཐུས།།

**GYÄL WÄI TSHÄN THÖ DRÄN JÖ CHHAG CHHÖ THÜ**

Through the force of hearing the conqueror's name, Expressing it,  
remembering, prostrating and offering,  
*Nương nhờ năng lực / nhớ, nghe, tụng niệm / cúng dường,*  
*đảnh lễ / hồng danh Thế Tôn, /*

བདག་ ཅག་ ལ་ རོགས་ རེམས་ ཅན་ གང་ ངང་ གང་ །།

**DAG CHAG LA SOG SEM CHÄN GANG DANG GANG**

May each and every sentient being such as ourselves  
*nguyện khắp chúng sinh / như chúng con đây,*

མཚན་ དཔེ་ མཛེས་ ཤིང་ འགྲོ་ ཀུན་ བདག་ འདྲར་ ལྱུར།།

**TSHÄN PE DZE SHING DRO KÜN DAG DRAR GYUR**

All become, like you, graced with the marks and signs,  
*đều được trở thành / giống y như Ngài, / đầy đủ tất cả / tướng*  
*hào chánh phự.*

འོད་ ཀྱིས་ ལྷན་ རེལ་ ཤེས་ རབ་ ཐབས་ མཁས་ ཀྱི།།

**Ö KYI MÜN SEL SHE RAB THAB KHÄ KYI**

May light dispelling darkness, the enjoyment of wisdom and skillful  
means be inexhaustible.  
*Nguyện cho ánh sáng / quét sạch bóng đêm, / trí tuệ phương*  
*tiện, / không bao giờ cạn. /*

འོངས་ ལྷོད་ མི་ ཟད་ ལམ་ འོག་ དམན་ མོས་ ལྷམས།།

**LONG CHÖ MI ZÄ LAM LOG MÄN MÖ NAM**

May those attracted to mistaken and lesser paths  
*Nguyện kẻ lầm đường, / lạc vào lối nhỏ,*

ཐེག་ཆེན་ལམ་ཞུགས་སྐྲིལ་བས་མངོས་གུར་ཅིག།

**THEG CHHEN LAM ZHUG DOM PÄ DZE GYUR CHIG**

Enter Mahāyana paths, and all be beautified by their vows.

*Được Đại thừa đạo, / trang nghiêm giới thệ.*

ཚུལ་འཆལ་གདུང་བལ་དབང་པོ་ཀུན་ཚང་ཞིང་།།

**TSHÜL CHHÄL DUNG DRÄL WANG PO KÜN TSHANG ZHING**

May we be free from pain caused by immorality, complete in faculties,

*Nguyện cho chúng con / thoát khổ đọa giới, / đầy đủ giác quan,*

ནད་མེད་ཡོ་བྱད་འཕེལ་ཞིང་བུད་མེད་གྱི།།

**NÄ ME YO JÄ PHEL ZHING BÜ ME KYI**

without disease and have abundant goods.

*không bệnh, và được / sống đời phồn vinh.*

དངོས་པོས་སྐྱོ་རྣམས་རྟག་ཏུ་སྐྱེས་དབང་ལྔ།།

**NGÖ PÖ KYO NAM TAG TU KYE WANG DÄN**

May those disillusioned with weaker conditions always have powerful faculties,

*Nguyện kẻ mỗi mòn / luôn khởi sức mạnh.*

བདུད་ཞགས་ལྷ་བ་ངན་ལས་གྲོལ་གུར་ཅིག།

**DÜ ZHAG TA WA NÄN LÄ DRÖL GYUR CHIG**

And may we be freed from Mara's noose and perverse viewpoints.

*nguyện thoát ác kiến, / thòng lọng ma vương. /*

རྒྱལ་པོས་མནར་རྣམས་བདེ་ཞིང་བགྲེས་པའི་རྒྱས།།

**GYÄL PÖ NAR NAM DE ZHING TRE PÄI GYÜ**

May those tormented by kings gain bliss, and those who, out of hunger,

*ai vì lệnh vua / phải chịu khổ ải, / nguyện được an vui.*

མྱེག་པས་འཚོ་རྣམས་ཚོས་འབྱོར་བས་ཀྱིས་ཚོམ།།

**DIG PÄ TSHO NAM CHHÖ JOR ZÄ KYI TSHIM**

support themselves through negativity Be satisfied with food received in accordance with the Dharma.

*ai vì đói kém / phải làm việc ác, / nguyện nhờ Pháp thực / mà được no đủ.*

ཚ་གང་ངལ་ཞི་བསམ་བ་ཡོངས་རྫོགས་ཞིང་།།

**TSHA DRANG NGÄL ZHI SAM PA YONG DZOG SHING**

May hardships of heat and cold be pacified, all good wishes be fulfilled, *Nguyện khổ nóng, lạnh / đều được tịnh yên; / mọi ước nguyện lành / đều thành sự thật.*

འཕག་བ་དགེས་པའི་ཚུལ་ལྡན་གྲོལ་གུར་ཅིག།

**PHAG PA GYE PÄI TSHÜL DÄN DRÖL GYUR CHIG**

And, endowed with morality that pleases the āryas, may we be liberated.

*giữ giới trang nghiêm / đẹp lòng thánh giả, / nguyện cho chúng con / mau chóng giải thoát.*

འདི་ནས་ཤི་འཕོས་གུར་ཚོ་སངས་རྒྱས་ཀྱི།།

**DI NÄ SHI PHÖ GYUR TSHE SANG GYÄ KYI**

And when we pass away from this life, *Đến khi đời này / bỏ lại phía sau,*

ཞིང་དེར་བརྗོད་ལས་སྐྱེས་ཡོན་ཏན་རྫོགས།།

**ZHING DER PÄ MO LÄ KYE YÖN TÄN DZOG**

May we be born from a lotus in that buddha-field, qualities complete, *nguyện từ lòng sen / sinh vào tịnh độ, / đức hạnh đầy đủ,*

ལྷན་པའི་རྒྱལ་པོ་ལ་སོགས་རྒྱལ་རྣམས་ཀྱི།།

**MĂN PÄI GYÄL PO LA SOG GYÄL NAM KYI**

Become a vessel for transmission of the teachings of conquerors such  
as King of Doctors,

*thành nơi chấp trì / giáo pháp của đức / Dược Sư Vương Phật*

བཀའ་ལུང་འོད་ཅིང་མཉེས་པར་བྱེད་གུར་ཅིག།

**KA LUNG NÖ CHING NYE PAR JE GYUR CHIG**

And cause them delight.

*cùng chư vị khác, / khiến Phật đẹp lòng.*



[8]

། བཙམ་ལྷན་འདས་དེ་བཞིན་  
གཤེགས་པ་དག་བཙམ་པ་ཡང་དག་  
བར་རྗེས་པའི་སངས་རྒྱས་དཔལ་  
རྒྱལ་ཤུག་ལུབ་པ་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ།།  
མཚོད་དོ་སྐབས་སུ་མཚེའོ། ཞེས་ལན་  
བདུན་པོ།

**CHOM DÄN DÄ DE ZHIN SHEG PA DRA CHOM PA YANG DAG  
PAR DZOG PÄI SANG GYÄ PÄL GYÄL WA SHÄ KYA THUB PA LA  
CHHAG TSHÄL LO CHHÖ DO KYAB SU CHHI WO (X7)**

To the Bhagavan Tathāgata Arhate Samyak Sambuddha Glorious Conqueror Shākyamuni, I prostrate, offer and go for refuge. (x7) Please may the pledges you made ripen upon myself and all sentient beings right now. May all my pure prayers succeed immediately.

*Đệ tử đành lễ, cúng dường qui y đức Thế Tôn, Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri Tối Thắng Cát Tường Thích Ca Mâu Ni Phật (x7) Nguyên đại nguyện năm xưa Phật đã từng phát tức thì thành thực nơi con và chúng sinh. Nguyên lời nguyện trong sáng của con tức thì thành sự thật.*

གསེར་གྱི་མདོག་ཅན་ས་གནོན་ཕྱག་རྒྱ་ཅན།།

**SER GYI DOG CHÄN SA NÖN CHHAG GYA CHÄN**

Golden in color with earth-pressing mudra,  
Sắc vàng hoàng kim, / kết ấn xúc địa,

མིང་གྲུང་ཐུགས་རྗེ་བཙོན་འགྲུས་ཆེན་པོའི་མཐུས།།

**MÄ JUNG THUG JE TSÖN DRÜ CHHEN PÖI THÜ**

Who, through the force of unique great compassion and enthusiasm  
nhờ lực nhiệm mầu / đại bi, tinh tấn,

མི་མཇེད་འཇིག་རྟེན་ཁམས་ཀྱི་དབུ་གྱུར་པའི།།

**MI JE JIG TEN KHAM KYI PÄL GYUR PÄI**

Became the glorious one of this, the fearless world system;  
thành bậc cát tường trong cõi Ta Bà:

འདྲེན་མཚོག་གྲུགའི་ཏོག་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ།།

**DREN CHHOG SHĀKYÄI TOG LA CHHAG TSHÄL LO**

To the supreme leader, Head of the Shākya, I prostrate.  
là bậc đứng đầu / dòng họ Thích Ca, / chúng con đánh lễ.

ཐབས་མཁས་ཐུགས་རྗེས་གྲུགའི་རིགས་འབྲུངས་ཤིང་།།

**THAB KHÄ THUG JE SHĀKYÄI RIG THRUNG SHING**

Born in the Shākya lineage out of skillful means and compassion,  
Vì lòng từ bi / phương tiện thiện xảo / sinh vào họ Thích,

གཞན་གྱིས་མི་ཐུབ་བདུད་གྱི་དམུང་འཛོམས་པ།།

**ZHÄN GYI MI THUB DÜ KYI PUNG JOM PA**

Unchallenged by others, conqueror of Māra's forces,  
không ai thắng nổi, / diệt lực ma vương,

གསེར་གྱི་ལྷན་པོ་ལྷ་བུར་བརྗོད་པའི་སྐུ།

**SER GYI LHÜN PO TA BUR JI PÄI KU**

Body majestic as a golden Mount Meru;

*Thân tưởng uy nghi / như núi Tu Di / rạng tỏa sắc vàng:*

ལྷ་ཀྱའི་རྒྱལ་པོ་དེ་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ།

**SHĀKYĀI GYĀL PO DE LA CHHAG TSHĀL LO**

To the King of the Shākyas I prostrate.

*vua dòng họ Thích, / chúng con đảnh lễ.*

དངོས་བཤམས་གཟུངས་རིག་མོས་སྟོབས་ཀྱིས་སྦྱལ་བའི།

**NGÖ SHAM ZUNG RIG MÖ TOB KYI TRÜL PÄI**

I make all collections of offerings—actually arranged and emanated through the force of mantra, samādhi, and aspiration—

*Kính dâng cúng phẩm / thật sự bày ra, / hay từ mật chú, / đại định, đại nguyện;*

མཚོན་ཚོགས་ཀྱན་འབུལ་ཚེག་ལྷང་ཐམས་ཅད་བཤགས།

**CHHÖ TSHOG KÜN BÜL DIG TUNG THAM CHĀ SHAG**

Confess all downfalls and negativities,

*sám hối ác nghiệp, / phá giới, phạm giới;*

དགེ་ལ་ཡི་རང་བསྐྱལ་ཞིང་གསོལ་བ་འདེབས།

**GE LA YI RANG KÜL ZHING SÖL WA DEB**

Rejoice in virtues, request and beseech,

*tùy hỉ công đức / cung thỉnh, / khẩn nguyện;*

འདིས་མཚོན་དགེ་བ་བྱང་ཚུབ་ཆེན་པོར་བསྐྱོ།

**DI TSHÖN GE WA JANG CHHUB CHHEN POR NGO**

And dedicate virtues such as these to the great enlightenment.

*với công đức này, / nguyện xin hồi hướng / về đại bồ đề.*



སྐྱོན་པ་མཚོག་དེས་མདོ་ལྗེའི་ཚོ་ག་ལས།།

**TÖN PA CHHOG DE DO DEI CHHO GA LÄ**

Pray, bless us and all beings who lack a protector  
*Đấng vô thượng sư / trong Đại Lễ Kinh*

རྩི་ལྷར་གསུངས་པའི་པན་ཡོན་མ་ལུས་བ།།

**JI TAR SUNG PÄI PHÄN YÖN MA LÜ PA**

To receive here immediately, without exception,  
*đã từng thuyết giảng / về mọi lợi ích / không sót điều gì,*

བདག་ཅག་མགོན་མེད་འགྲོ་བ་མཐའ་དག་གིས།།

**DAG CHAG GÖN ME DRO WA THA DAG GI**

The benefits as taught by the supreme teacher  
*chúng con là kẻ không nơi nương dựa,*

དང་འདྲིར་འབྲེལ་དུ་ཐོབ་པར་བྱིན་གྱིས་སྐྱོབས།།

**DENG DIR THRÄL DU THOB PAR JIN GYI LOB**

In the Extensive Sutra Ritual of Medicine Buddha.  
*xin ngay tức thì / gia trì cho con / có được lợi ích / giống y như vậy.*

**Prostration and Prayer to the Holy Dharma –  
Đảnh Lễ, Thỉnh Diệu Pháp**

མ་རིག་མཉམ་སེལ་སྐྱོན་མེ་མཚོག།

**MA RIG MÜN SEL DRÖN ME CHOG**

Supreme lamp dispelling the darkness of ignorance,  
*Ngọn đèn vô thượng / tiêu tan bóng tối,*

སྤྱད་བསྐྱེད་ནད་སེལ་སྐྱོན་གྱི་སྤུལ།།

**DUG NGÄL NÄ SEL MÄN GYI PHÜL**

Foremost of medicines alleviating suffering and disease,  
*được phẩm vô song / tiêu tan bệnh khổ,*

དམ་ཚེས་དཀོན་མཚོག་ཐམས་ཅད་ལ།།

**DAM CHHÖ KÖN CHHOG THAM CHÄ LA**

To the entire sublime jewel of Dharma,  
*đổi trước hết thầy Pháp Bảo mẫu nhiệm,*

ཕྱག་འཚལ་མཚོད་ཅིང་སྐྱབས་སོ་མཆོ། ལན་གསུམ་བཅོད།།

**CHHAG TSHÄL CHHÖ CHING KYAB SU CHHI (X3)**

I prostrate, offer and go for refuge. (x3)  
*đệ tử đảnh lễ, cúng dường, qui y (x3)*

དངོས་བཤམས་གཟུངས་རིག་ཚོས་སྟོབས་ཀྱིས་སྦྱུལ་བའི།།

**NGÖ SHAM ZUNG RIG MÖ TOB KYI TRÜL PÄI**

I make all collections of offerings—actually arranged and emanated  
 through the force of mantra, samādhi, and aspiration—  
*Kính dâng cúng phẩm / thật sự bày ra / hay từ mật chú, / đại  
 định, đại nguyện;*

མཚོད་ཚོགས་ཀྱང་འབུལ་ཕྱིག་ལྷང་ཐམས་ཅད་བཤགས།།

**CHHÖ TSHOG KÜN BÜL DIG TUNG THAM CHÄ SHAG**

Confess all downfalls and negativities,  
*sám hối ác nghiệp, / phá giới, phạm giới;*

དགོ་ལ་ཡི་རང་བསྐྱུལ་ཞིང་གསོལ་བ་འདེབས།།

**GE LA YI RANG KÜL ZHING SÖL WA DEB**

Rejoice in virtues, request and beseech,  
*tùy hỉ công đức / cung thỉnh, / khẩn nguyện;*

འདིས་མཚོན་དགོ་བ་བྱང་ཚུབ་ཆེན་པོར་བསྐྱོ།།

**DI TSHÖN GE WA JANG CHHUB CHHEN POR NGO**

And dedicate virtues such as these to the great enlightenment.  
*với công đức này, / nguyện xin hồi hướng / về đại bồ đề.*

དམ་ཚིག་དཀོན་མཚོག་བདེན་པའི་བྱིན་རླབས་གྱིས།།

**DAM CHHÖ KÖN CHHOG DEN PÄI JIN LAB KYI**

Through the blessings of the holy Dharma Jewel's truth  
*Nương lực gia trì / chân lý Pháp Bảo,*

བདག་སོགས་དེང་ནས་ཚེ་རབས་རནས་ཐམས་ཅད་དུ།།

**DAG SOG DENG NÄ TSHE RAB THAM CHÄ DU**

May I and all others, henceforth in all our lives,  
*con cùng tất cả, / nguyện từ bây giờ / cho đến mọi kiếp / tái sinh về sau,*

རྒྱལ་བ་ཀུན་གྱི་དམ་ཚིག་མ་ལྟས་པ།།

**GYÄL WA KÜN GYI DAM CHHÖ MA LÜ PA**

Practice all the Buddha's teachings in their entirety  
*tu theo toàn bộ / diệu Pháp của Phật / không sót chút gì,*

རྒྱལ་བའི་དགོངས་པ་ཇི་བཞིན་འགྲུབ་གུར་ཅིག།།

**GYÄL WÄI GONG PA JI ZHIN DRUB GYUR CHIG**

Exactly as the buddhas intended.  
*làm theo đúng như / ý thật của Phật.*

**Requesting the Benefits of the Practice – Thịnh Lợi Ích Pháp Tu**

འཇམ་དཔལ་རླབས་གྲོལ་བྱུག་ན་རྩི་རྩི་སོགས།།

**JAM PÄL KYAB DRÖL CHHAG NA DOR JE SOG**

The conquerors' heart commitments were invoked  
*Mạn Thù, Kyabdrol, / và Kim Cang Thủ, / cùng với hết thầy,*

བདེ་གཤགས་སྐས་པོ་སྐུམ་ཁྲི་བྱུག་རྫོང་གིས།།

**DE SHEG SĀ PO SUM DRI DRUG TONG GI**

By thirty-six thousand sons of sugatas,  
*ba vạn sáu ngàn / người con Như Lai,*

རྒྱལ་བའི་ཐུགས་དམ་བསྐྱལ་ཞིང་སྦྱང་བསྐྱངས་ནས།།

**GYÄL WÄI THUG DAM KÜL ZHING LENG LANG NÄ**

Including Mañjuśrī, Kyab Dröl, and Vajrapāni,  
*Cung thỉnh bản nguyện / của đức Thế Tôn,*

མདོ་སྡེའི་ཕན་ཡོན་ཇི་སྐད་གསུངས་པ་རྣམས།།

**DO DEI PHÄN YÖN JI KÄ SUNG PA NAM**

And thus requested, they proclaimed this sutra's benefits,  
*Từ thỉnh cầu này / mà được thuyết ra / lợi ích Kinh Tạng.*

དང་འདིར་བདག་ལ་མངོན་དུ་འགྱུར་བར་མཛོད།།

**DENG DIR DAG LA NGÖN DU GYUR BAR DZÖ**

All of which pray manifest for me here and now!  
*Nguyện đại nguyện ấy / tức thì hiển thị / trước mắt con đây.*

འཇིག་རྟེན་རྫོང་བ་སྡེ་དཔོན་བཅས་པས་གྲུང་།།

**JIG TEN KYONG WA DE PÖN CHÄ PÄ KYANG**

And to the worldly protector yaksha-leaders as well,  
*Và chư Đại Vương / Dạ Xoa hộ pháp / cũng là như vậy,*

སློན་ཚེ་རྫོན་པའི་སྐུན་སྲར་ལལ་བཞེས་བཞིན།།

**NGÖN TSHE TÖN PÄI CHÄN NGAR ZHÄL ZHE ZHIN**

As you promised to do before previous teachers,  
*xin hãy làm đúng / những gì đã hứa / trước đấng Pháp Sư:*

དབྱ་དང་གཞོན་པ་ནད་རིམས་བསྐྱོག་པ་དང་།།

**DRA DANG NÖ PA NÄ RIM DOG PA DANG**

Stop enemies, harmers and epidemics,  
*chặn đứng kẻ thù, / ác hại, truyền nhiễm,*

འཐབས་ཚོད་ཀུན་ཞི་ལུས་སེམས་བདེ་བ་རྒྱས།།

**THAB TSÖ KÜN ZHI LÜ SEM DE WA GYÄ**

Pacify all conflict, and increase physical and mental bliss,  
*Làm tan tranh chấp, / thân tâm an lạc,*

ལོངས་སྤོང་དབང་ཕྱུག་ནོར་འབྱུལ་ཚེ་འཕེལ་ཞིང་།།

**LONG CHÖ WANG CHUG NOR DRUL TSHE PEL ZHING**

Increase wealth, power, property, crops and life span,  
*tăng nguồn tài vật, / quyền lực, sở hữu, / hoa màu, thọ mạng,*

བསམ་པའི་དོན་རྣམས་ཡིད་བཞིན་འབྱུབ་པ་དང་།།

**SAM PÄI DÖN NAM YI ZHIN DRUB PA DANG**

Accomplish desired goals as we wish  
*cho điều mong cầu / đều thành tựu cả,*

རྟག་ཏུ་བསྐྱང་སྐྱོབ་གཡེལ་བ་མེད་པར་མཛོད།

**TAG TU SUNG KYOB YEL WA ME PAR DZÖ**

And always protect us without break.  
*vĩnh viễn liên tục / hộ trì chúng con.*



བཀ་དྲིན་མཉམ་མེད་ཚུ་བའི་སླ་མ་དང་།།

**KA DRIN NYAM ME TSA WÄI LA MA DANG**

Root Guru whose kindness is without equal,  
*Bổn sư tôn kính / với lòng từ bi / không ai sánh bằng,*

གྲུའི་རྒྱལ་པོ་འཇམ་དབྱངས་ཞི་འཚོ་སོགས།།

**SHAKYÄI GYÄL PO JAM YANG ZHI TSHO SOG**

King of the Shākya, Mañjushrī, Shantarakshita and so on,  
*vua dòng họ Thích, / Văn Thù Sư Lợi, / Thiện Hải Tịch Hộ...*

ཟབ་མའི་མདོ་འདི་ཕྱག་མཚན་བཞེས་པ་ཡི།།

**DZAB MÖI DO DI CHHAG TSHÄN ZHE PA YI**

Holding in their hands this profound sutra,  
*đều nắm trong tay / kinh thâm sâu này,*

དངོས་བརྒྱད་སླ་མ་རྣམས་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ།།

**NGÖ GYÜ LA MA NAM LA CHHAG TSHÄL LO**

To the direct and lineage gurus, I prostrate.  
*đối trước tất cả / tổ sư, đạo sư, / đệ tử đánh lễ.*

ཉམ་ཐག་འགོ་རྣམས་སློལ་བའི་ཕྱགས་རྗེ་ཅན།།

**NYAM THAG DRO NAM DRÖL WÄI THUG JE CHÄN**

To the compassionate ones who liberate destitute beings,  
*Các đấng từ bi / độ thoát chúng sinh / trầm luân cảnh khổ:*

བདེ་གཤེགས་བདུན་དང་སྐབ་དབང་དམ་པའི་ཚོས།།

**DE SHEG DÜN DANG THUB WANG DAM PÄI CHHÖ**

Seven sugatas, Buddha Shākya-muni, and the holy Dharma,  
*bảy đức Như Lai, / đức Phật Mâu Ni, / cùng với diệu Pháp, /*

འཇམ་དཔལ་སྐྱབས་གྲོལ་གསང་བདག་ཚངས་དབང་དང་།།

**JAM PÄL KYAB DRÖL SANG DAG TSHANG WANG DANG**

To Mañjuśrī, Kyab Dröl, Vajrapāni, Brahma and Ishvara,  
Mạn Thủ, Kyab Drol, / Mật Sư<sup>3</sup>, Phạm Thiên

གྲུལ་ཚེན་དོན་སྦྱོན་རྣམས་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ།།

**GYÄL CHHEN NÖ JIN NAM LA CHHAG TSHÄL LO**

And the mahārajas and yakshas, I prostrate.  
cùng chư đại vương / của loài dạ xoa, / đệ tử đảnh lễ.

དངོས་བཤམས་གཟུངས་རིག་མོས་སྦྱབས་ཀྱིས་སྦྱུལ་བའི།།

**NGÖ SHAM ZUNG RIG MÖ TOB KYI TRÜL PÄI**

I make all collections of offerings—actually arranged and emanated  
through the force of mantra, samādhi, and aspiration—  
Kính dâng cúng phẩm / thật sự bày ra / hay từ mật chú, / đại  
định, đại nguyện;

མཚོད་ཚོགས་ཀུན་འབུལ་ཕྱིག་ལྷུང་ཐམས་ཅད་བཤགས།།

**CHHÖ TSHOG KÜN BÜL DIG TUNG THAM CHÄ SHAG**

Confess all downfalls and negativities,  
sám hối ác nghiệp, / phá giới, phạm giới;

དགེ་ལ་ཡི་རང་བསྐྱུལ་ཞིང་གསོལ་བ་འདེབས།།

**GE LA YI RANG KÜL ZHING SÖL WA DEB**

Rejoice in virtues, request and beseech,  
Tùy hỉ công đức / cung thỉnh, khẩn nguyện;

---

<sup>3</sup> đức Kim Cang Thủ



འདིས་མཚན་དག་བ་བྱང་ལྷུ་ཚེན་པོར་བསྐྱོ།

**DI TSHÖN GE WA JANG CHHUB CHHEN POR NGO**

And dedicate virtues such as these to the great enlightenment.  
*với công đức này, / nguyện xin hồi hướng / về đại bồ đề.*

---

**Request for Forgiveness – Xin Tha Thứ**

། མ་འབྱོར་བ་དང་ཉམས་བ་དང་།།

**MA JOR PA DANG NYAM PA DANG**

Whatever I have done or caused to be done  
*Việc không làm trọn / hay đã làm hư,*

གང་ཡང་བདག་ཚོངས་སློ་ཡིས་ནི།།

**GANG YANG DAG MONG LO YI NI**

That was unprepared or degenerated  
*tất cả những gì / vì tâm mê muội*

བགྱིས་བ་དང་ནི་བགྱིད་རྩལ་གང་།།

**GYI PA DANG NI GYI TSÄL GANG**

Or done with my deluded mind,  
*đã lỡ làm ra / hay khiến xảy ra*

དེ་ཡང་བཟོད་པར་མཇོད་དུ་གསོལ།།      གཞན་ནས་ཁ་བསྐང་བ།

**DE YANG ZÖ PAR DZÄ DU SÖL**

Please be patient with all of these.  
*khẩn xin chur vị / niệm tình tha thứ.*

དུས་ངན་སེམས་ཅན་བསོད་ནམས་དམན།།

**DÜ NGÄN SEM CHÄN SÖ NAM MÄN**

Whatever was done by degenerate age beings  
*Những việc chúng sinh / trong thời tối ám,*

མ་རིག་ཉོན་མོངས་དང་འབྲེལ་བས།།

**MA RIG NYÖN MONG DANG DREL PÄ**

Of lesser merit mixed with ignorant delusions,  
*đã lỡ làm nên / bởi tâm vô minh, / phiền não, kém trí,*

འཕགས་པའི་སྤྱགས་དགོངས་མ་རྗེས་བཞུགས་པ།།

**PHAG PÄI THUG GONG MA DZOG PA**

Which did not fulfill the āryas' wishes,  
*khiến chư thánh giả / không được toại lòng,*

དེ་ཡང་བཟོད་པར་མཛད་དུ་གསོལ།།

**DE YANG ZÖ PAR DZÄ DU SÖL**

Please be patient with these as well.  
*khẩn xin chư vị / niệm tình tha thứ.*

སེར་སྣའི་དབང་གྱུར་མི་མཁས་པས།།

**SER NÄ WANG GYUR MI KHÄ PÄ**

Under the influence of miserliness, lacking in skill,  
*Vì tâm keo bẩn, / vì thiếu khả năng,*

མཚོད་པ་ངན་ཞིང་བཤམས་ཉེས་པ།།

**CHHÖ PA NGÄN ZHING SHAM NYE PA**

Having made bad offerings or faulty arrangements,  
*dâng phẩm bất xứng, / hay thiếu trang nghiêm,*

མགོན་པོ་སྤྱགས་རྗེ་ཆེན་ལྔ་པ།།

**GÖN PO THUG JE CHHEN DÄN PA**

O protector endowed with great compassion,  
*xin bậc hộ trì / với lòng đại bi*

དེ་ཡང་བཟོད་པར་མཛད་དུ་གསོལ།།

**DE YANG ZÖ PAR DZÄ DU SÖL**

Please be patient with these as well.  
*niệm tình tha thứ.*

བག་མེད་སློང་པ་མ་དག་བས།།

**BAG ME CHÖ PA MA DAG PÄ**

Unconscientious, impure behavior,  
*Vì tâm bất cẩn, / vì hạnh bất tịnh,*

མདོ་ལས་བྱུང་བའི་ཚོ་ག་བཞི།།

**DO LÄ JUNG WÄI CHHO GA ZHI**

Whatever is forbidden or mistaken  
*đối với pháp lễ / đã dạy trong kinh,*

མ་སློགས་འབྲུལ་བ་ཅི་མཆིས་བ།།

**MA CHOG THRÜL WA CHI CHHI PA**

According to the ritual coming from sutra,  
*lỗi phạm việc cấm, / hay lỗi làm sai,*

དེ་ཡང་བཟོད་པར་མཛད་དུ་གསོལ།།

**DE YANG ZÖ PAR DZÄ DU SÖL**

Please be patient with these as well.  
*khẩn xin chư vị / niệm tình tha thứ.*

ལྷག་པ་དང་ནི་ཆད་པ་དང་།།

**LHAG PA DANG NI CHHÄ PA DANG**

Whatever was superfluous or left undone,  
*Những việc làm dư / hay làm không đủ,*

ཚོ་གའི་ཡན་ལག་ཉམས་བ་དང་།།

**CHHO GÄI YÄN LAG NYAM PA DANG**

Degeneration in parts of the ritual,  
*phương pháp du già / những đoạn tu sai,*

བདག་གིས་བརྗེད་ངན་ཅི་མཆིས་པ།།

**DAG GI JE NGÄN CHI CHHI PA**

Or whatever it was that I have forgotten,  
*bất kể bao nhiêu / điều quên không làm,*

དེ་ཡང་བཟོད་པར་མཛད་དུ་གསོལ།།

**DE YANG ZÖ PAR DZÄ DU SÖL**

Please be patient with these as well.  
*khẩn xin chư vị / niệm tình tha thứ.*

**Request to Remain – Thịnh Trụ Thế**

འདིར་ནི་རྟེན་དང་ལྷན་ཅིག་དུ།།

**DIR NI TEN DANG LHÄN CHIG TU**

By remaining here together with this image  
*Bao giờ còn luân hồi / xin hãy vì chúng sinh*

འགྲོ་བའི་དོན་དུ་བཞུགས་ནས་ཀྱང་།།

**DRO WÄI DÖN DU ZHUG NÄ KYANG**

For the sake of all migrators,  
*mà nán lại nơi đây / bên trong ảnh tượng này*

ནད་མེད་ཚོ་དང་དབང་ཕྱུག་དང་།།

**NÄ ME TSE DANG WANG CHUG DANG**

May you grant us long life without illness,  
*ban đời sống dài lâu / thoát khổ đau tật bệnh,*

མཚོག་རྣམས་ལེགས་པར་སྐྱལ་དུ་གསོལ།།

**CHHOG NAM LEG PAR TSÄL DU SÖL**

Power and supreme attainment.

*mọi thành tựu viên thành.*

ཨོ་སུ་བྲ་ཏིལྱ་བཇོ་ཡེ་སྐྱེ།།

**OM SUPRATISHTA VAJRA YE SVĀHĀ**

---

### **Dedication Verses – Hồi Hương**

འཇམ་དཔལ་དཔའ་བོས་རི་ལྷར་མཁྱེན་པ་དང་།།

**JAM PÄL PA WÖ JI TAR KHYEN PA DANG**

Just as the brave Mañjushrī and Samantabhadra, too,

*Đức đại dũng Mạn thù, / đức Phổ Hiền cũng vậy,*

ཀུན་ཏུ་བཟང་པོ་དེ་ཡང་དེ་བཞིན་ཏེ།།

**KÜN TU ZUNG PO DE YANG DE ZHIN TE**

Realized things as they are,

*chứng như thật tri kiến,*

དེ་དག་ཀུན་གྱི་རྗེས་སུ་བདག་སློབ་ཕྱིར།།

**DE DAG KÜN GYI JE SU DAG LOB CHHIR**

I, too, dedicate all these merits in the best way

*con cũng xin tu theo / giống y như các ngài,*

དགེ་བ་འདི་དག་ཐམས་ཅད་རབ་ཏུ་བསྟོ།།

**GE WA DI DAG THAM CHÄ RAB TU NGO**

That I may follow their perfect example.

*mang hết mọi công đức / hồi hương nơi cao tột.*

དུས་གསུམ་གཤེགས་པའི་རྒྱལ་བ་ཐམས་ཅད་གྱིས།།

**DÜ SUM SHEG PÄI GYÄL WA THAM CHÄ KYI**

I dedicate all these roots of virtue

*Nguyện gửi hết thiện Con và người có được / bao thiện căn  
công đức*

བསྐྱོབ་གང་ལ་མཚོག་ཏུ་བཟུགས་པ་དེས།།

**NGO WA GANG LA CHHOG TU NGAG PA DE**

With the dedication praised as the best

*theo hồi hướng tuyệt hảo*

བདག་གཞན་དགེ་བའི་རྩ་བ་འདི་གུན་གྱང་།།

**DAG ZHÄN GE WÄI TSA WA DI KÜN KYANG**

By the victorious ones thus gone of the three times

*của Thế Tôn ba thời*

བཟང་པོ་སྤྱོད་ཕྱིར་རབ་ཏུ་བསྐྱོབ་པར་བསྒྱེ།།

**ZANG PO CHÖ CHIR RAB TU NGO WAR GYI**

So I might perform good works.

*sao cho con theo tròn / tất cả mọi thiện hạnh.*

**Verses of Auspiciousness – Lòi Nguyện Cát Tường**

། སུན་ཚོགས་སྤྱོགས་གྱི་འཁོར་ལོ་འཆི་མེད་ལམ།།

**PHÜN TSHOG CHHOG KYI KHOR LO CHHI ME LAM**

The hosts of Medicine Buddha deities

*Chư tôn Dược Sư*

ལེགས་པར་གང་བའི་སྐོན་སྒྲའི་ལྷ་ཡི་ཚོགས།།

**LEG PAR GANG WÄI MÄN LÄI LHA YI TSHOG**

Well filling the round of space's directions with perfection,

*khéo lấp không gian / bằng hạnh toàn hảo:*

འགའ་ཞིག་ཚུ་སྐྱེས་སྣ་ཚོགས་ཚར་འབབས་ཞིང་།།

**GA ZHIG CHHU KYE NA TSHOG CHAR BEB SHING**

Some raining down with multicolored lotuses,  
*làm cho mưa sa / đầy sen ngũ sắc,*

ལ་ལ་དགེ་ལེགས་སྟོལ་བའི་སླུ་དབྱངས་ལེན།།

**LA LA GE LEG TSÖL WÄI LU YANG LEN**

Some singing songs requesting goodness,  
*hát lên điệu âm / ban điều tốt lành,*

གཞན་དག་བདུད་བགོགས་འཛོམས་པའི་འཕྲིན་ལས་མཛད།།

**ZHÄN DAG DÜ GEG JOM PÄI THRIN LÄ DZÄ**

Some acting to conquer māras and obstructers,  
*thi triển thiện hạnh / hàng phục tà ma,*

ཀུན་གྲང་ཁྱོད་ལ་སྐལ་བཟང་མཚོག་སྟེར་བར།།

**KÜN KYANG KHYO LA KÄL ZANG CHHOG TER BAR**

And all bestowing on you supreme good fortune.  
*ban cho chúng ta / đầy đủ, cùng khắp, / điều lành tối thượng.*

ཡོངས་ཤེས་གྲིས་ལ་རབ་དགའ་སྦྱིད་ཅིག་དང་།།

**YONG SHE GYI LA RAB DAG KYE CHIG DANG**

Know this full well and be very joyful  
*Biết rõ như vậy, / tâm thật mừng vui,*

ཤིས་བརྗོད་གདངས་སྟོན་བདག་གིས་བསྐྱབས་པར་བྱ།།

**SHI JÖ DANG NYÄN DAG GI DRAG PAR JA**

And I shall voice sweet melody expressing auspiciousness.  
*âm thanh điệu ngọt / thốt lời cát tường.*

གང་གི་འབས་མེན་འོར་བུའི་འོད་དཀར་ཅན།།

**GANG GI ZHAB SEN NOR BÜI Ö KAR CHÄN**

Supreme teacher of humans and gods,  
*Ngón chân ngọc báu / dịu ánh nguyệt quang,*

སྐྱི་བོར་རེག་པས་སྐལ་བཟང་གུ་སྐྱ་ཏ།།

**CHI WOR REG PÄ KÄL ZANG KU MU DA**

Touching my crown to whose feet of jeweled moonlight  
*chạm đỉnh đầu con, / nở hiên sen trắng,*

བཞད་པའི་དཔལ་སྟེར་སྣ་མའི་སྟོན་པ་མཚོག།།

**ZHÄ PÄI PÄL TER LHA MII TÖN PA CHHOG**

Grants kumuda flowers' opening glory of good fortune,  
*bộc Thầy vô thượng / trên cõi trời, người :*

ཐུབ་དབང་སྐྱ་བའི་ཟླ་བ་ལ་སྐྱག་འཚལ།།

**THUB WANG MAR WÄI DA WA LA CHHAG TSHÄL**

To Munindra, moon of expounders, I prostrate.  
*kính đức Mâu Ni / Tiếng Lời Mặt Trăng , / chúng con đành lễ.*

འཇམ་པའི་དབྱངས་དང་མཁན་ཆེན་ཞི་བ་འཚོ།།

**JAM PÄI YANG DANG KHAN CHHEN ZHI WA TSHO**

Mañjushrī and great abbot Shantarakshita,  
*Mạn Thù cùng với / Thiện Hải Tịch Hộ,*

བློ་སྣང་ལྗེ་བཙན་ལོ་བོ་ཡབ་སྐུས་དང་།།

**THRI SONG DE Ü TSÄN JO WO YAB SÄ DANG**

Trisong Detsen, Atisha father and sons,  
*Tri-song De-tsen, / đức A-ti-sa / cùng chư trưởng tử*



རྒྱལ་བ་གཉིས་པ་སྣོ་བཟང་གྲགས་པ་སོགས།།

**GYÄL WA NYI PA LO ZANG DRAG PA SÖ**

Second conqueror Lobzang Dragpa and so on—  
đức Phật thứ hai / Lobzang Dragpa / cùng chư vị khác.

ཅུ་བ་བརྒྱད་པའི་སློམ་མ་མཚོག་རྣམས་ལ།།

**TSA WA GYÜ PÄI LA MA CHHOG NAM LA**

Through the auspiciousness of all collected good qualities  
Bốn sự, tổ sự, / đạo sự tôn kính,

ལེགས་ཚོགས་ཇི་སྟེད་མཚེས་པའི་བཀྲ་ཤིས་དེས།།

**LEG TSHOG JI NYE CHHI PÄI TRA SHI DE**

Of the supreme root and lineage gurus,  
có được bao nhiêu / điềm lành cát tường,

ཁྱོད་ཀྱི་མི་མཐུན་རྒྱུད་པ་ཀུན་ཟང་ཅང་།།

**KHYÖ KYI MI THÜN GÜ PA KÜN ZÄ CHING**

Having exhausted all our negativity and degeneration  
xin nương vào đấy / cho cạn hết thủy / bất xứng, đọa rơi,

བདེ་ལེགས་ཡར་ངོའི་སློམ་ལྷར་འཕེལ་གྱུར་ནས།།

**DE LEG YAR NGÖI DA TAR PHEL GYUR NÄ**

And increased our bliss and goodness like the waxing moon,  
cho niềm an vui / như trăng tăng trưởng,

ཕུན་ཚོགས་དབལ་ལ་རོལ་པའི་བཀྲ་ཤིས་ཤོག།

**PHÜN TSHOG PÄL LA RÖL PÄI TRA SHI SHOG**

May it be auspicious to enjoy perfection's glory.  
toàn hảo rực rỡ, / du hý cát tường.

རྒྱལ་བའི་ཉི་མ་གཞན་གྱིས་མ་བྱུལ་བ།

**GYÄL WÄI NYI MA ZHÄN GYI MI THÜL WA**

Accomplishing a supreme ocean of prayers invoking truth.  
*Vì chúng hữu tình / thời kỳ cuối cùng / không chốn chớ che,*

མགོན་མེད་ལྔ་བརྒྱའི་ཐ་མའི་འགྲོ་བ་ལ།

**GÖN ME NGA GYA THA MÄI DRO WA LA**

For protectorless beings during the teaching's decline  
*mặt trời Thế Tôn / các thời quá khứ / đã không thể độ,*

བདེན་ཚོགས་སྣོན་ལམ་རྒྱ་མཚོའི་མཚོགས་སྐྱབ་བ།

**DEN TSHIG MÖN LAM GYA TSHÖI CHHOG DRUB PA**

Who were untamed by other sun-like conquerors—  
*nền chư vị đạt / biển rộng đại nguyện / chân ngữ vô thượng.*

སྒྲིགས་མའི་མགོན་པོ་བདེ་གཤེགས་བདུན་རྣམས་ལ།

**NYIG MÄI GÖN PO DE SHEG DÜN NAM LA**

Through the auspiciousness of all collected good qualities  
*Bảy đấng Như lai / làm bậc hộ trì / thời kỳ sót lại,*

ལེགས་ཚོགས་ཇི་སྟེང་མཚེས་པའི་བྲག་ཤིས་དེས།

**LEG TSHOG JI NYE CHHI PÄI TRA SHI DE**

Of those seven sugatas, degenerate times' protectors,  
*có được bao nhiêu / đằm lành cát tường,*

སྤོང་གྱི་མི་མཐུན་རྒྱུད་པ་ཀུན་ཟད་ཅིང་།

**KHYÖ KYI MI THÜN GÜ PA KÜN ZÄ CHING**

Having exhausted all our negativity and degeneration  
*xin nương vào đấy / cho cạn hết thủy / bất xứng, đọa rơi,*

བདེ་ལེགས་ཡར་ངོའི་ཟླ་ལྷར་འཕེལ་གྱུར་ནས།

**DE LEG YAR NGÖI DA TAR PHEL GYUR NÄ**

And increased our bliss and goodness like the waxing moon,  
*cho niêm an vui / như trăng tăng trưởng,*

ཕུན་ཚོགས་དབལ་ལ་རོལ་པའི་བྲག་ཤིས་ཤོག།

**PHÜN TSHOG PÄL LA RÖL PÄI TRA SHI SHOG**

May it be auspicious to enjoy perfection's glory.  
*toàn hảo rực rỡ, / du hí cát tường.*

ཐུབ་པའི་དབང་པོའི་ཇགས་ཡངས་བརྗོལས།

**THUB PÄI WANG PÖI JAG YANG PÄ MO LÄ**

Well arising from the lord of the able ones' lotus-like broad tongue,  
*Khéo léo xuất ra / từ lưỡi sen rộng / của đức Mâu Ni,*

ལེགས་འོང་ཤུགས་བདུན་པའི་ཐ་མར་ཡང་།

**LEG ONG SHÄKYÄI DÜN PÄI THA MAR YANG**

Especially exalted even in the latter days of the Shäkya's teachings  
*dù đã đi vào / thời kỳ cuối cùng, / giáo pháp Thích Ca*

མད་བྱང་བསྐྱབས་ན་འགྲུབ་པའི་བདུད་ཚིའི་བཅུད།

**MÄ JUNG DRUB NA DRUB PÄI DÜ TSII CHÜ**

Such that, if performed, one gains the essence of immortality's  
ambrosia—  
*vẫn rất nhiệm màu. / Nếu dụng công tu / sẽ nắm được vị / cam  
lồ tinh túy.*

ཟབ་དང་རྒྱ་ཆེ་མདོ་སྡེའི་རྒྱལ་པོ་ལ།

**ZAB DANG GYA CHHE DO DEI GYÄL PO LA**

Through the auspiciousness of all collected good qualities  
*Tam tạng kinh vương / thâm sâu quảng đại,*

ལེགས་ཚོགས་ཇི་སྟེང་མཆིས་པའི་བཀྲ་ཤིས་དེས།།

**LEG TSHOG JI NYE CHHI PÄI TRA SHI DE**

Of that king of the vast and profound sutra pitaka,  
*có đượ bao nhiêu / điềm lành cát tường,*

སྤྲོད་གྱི་མི་མཐུན་སྤྲོད་པ་ཀུན་ཟད་ཅིང་།།

**KHYÖ KYI MI THÜN GÜ PA KÜN ZÄ CHING**

Having exhausted all our negativity and degeneration  
*xin nương vào đấy / cho cạn hết thảy / bất xứng, đọa rơi,*

བདེ་ལེགས་ཡར་ངོའི་ལྷ་ལྷར་འཕེལ་གྱུར་ནས།།

**DE LEG YAR NGÖI DA TAR PHEL GYUR NÄ**

And increased our bliss and goodness like the waxing moon,  
*cho niềm an vui / như trăng tăng trưởng,*

སྤུན་ཚོགས་དཔལ་ལ་རོལ་པའི་བཀྲ་ཤིས་ཤོག།

**PHÜN TSHOG PÄL LA RÖL PÄI TRA SHI SHOG**

May it be auspicious to enjoy perfection's glory.  
*toàn hảo rực rỡ, / du hý cát tường.*

སྤྱགས་བརྩུའི་ཞིང་ན་སྤྲོད་པའི་རྒྱལ་པོ་ཡི།།

**CHHOG CHÜI ZHING NA MÄN PÄI GYÄL PO YI**

Through the auspiciousness of all collected good qualities  
*Chư Được Sư Vương / ở khắp mười phương,*

མཚན་ཙམ་འཛིན་དང་སྟོན་པ་བདེ་གཤེགས་ཀྱི།།

**TSHÄN TSAM DZIN DANG TÖN PA DE SHEG KYI**

Of those children of the lineage performing the *Sutra Ritual*  
*chỉ cần đơn giản / niệm danh hiệu Ngài,*

མྱོན་ལམ་བྱུང་བར་རྒྱས་བའི་མདོ་ཚོག་ལ།།

**MÖN LAM KHYÄ PAR GYÄ PÄI DO CHHOG LA**

By simply reciting the names

*nhất là tụng niệm / bản nguyện công đức / của đấng Bốn Sư /  
Phật Đà Thiện Thệ.*

ཐུགས་དམ་མཛད་པའི་རིགས་ཀྱི་བྱ་རྣམས་ལ།།

**THUG DAM DZÄ PÄI RIG KYI BU NAM LA**

Of the ten directions' realms' kings of doctors,

*Thiện nam thiện nữ / hành trì Lễ Kinh*

ལེགས་ཚོགས་ཇི་སྟེང་མཆིས་པའ་བཀའ་ཤེས་དེས།།

**LEG TSHOG JI NYE CHHI PÄI TRA SHI DE**

And the especially extensive prayers of the teacher Buddha and the  
sugatas,

*có được bao nhiêu / điềm lành cát tường,*

ཁྱོད་ཀྱི་མི་མཐུན་སྲུང་བ་ཀུན་ཟད་ཅིང་།།

**KHYÖ KYI MI THÜN GÜ PA KÜN ZÄ CHING**

Having exhausted all our negativity and degeneration

*xin nương vào đấy / cho cạn hết thảy / bất xứng, đọa rơi,*

བདེ་ལེགས་ཡར་ངོའི་སྐྱེ་ལྷན་འཕེལ་གྱུར་ནས།།

**DE LEG YAR NGÖI DA TAR PHEL GYUR NÄ**

And increased our bliss and goodness like the waxing moon,

*cho niềm an vui / như trăng tăng trưởng,*

ཕུན་ཚོགས་དབལ་ལ་རོལ་བའི་བཀའ་ཤེས་ཤོག།

**PHÜN TSHOG PÄL LA RÖL PÄI TRA SHI SHOG**

May it be auspicious to enjoy perfection's glory.

*toàn hảo rực rỡ, / du hý cát tường.*

བདེ་གཤེགས་ཐུགས་རྗེས་གཟུངས་མོས་ཏིང་འཛིན་དང་།།

**DE SHEG THUG JE ZUNG MÖ TING DZIN DANG**

Accomplished through the sugata's compassion, mantra,  
*Thành tựu nhờ vào / từ bi Thiện thế, / minh chú, tín, định, /*

བདེན་ཚོག་གིས་བསྐྱབས་རིན་ཆེན་ལས་གྲུབ་པ།།

**DEN TSHIG GI DRUB RIN CHHEN LÄ DRUB PA**

Faith, samādhi and words of truth, construction of jewels,  
*và nhờ chân ngữ, / xây bằng ngọc báu,*

ཁམས་གསུམ་ལས་འདས་དགོན་མཚོག་གསུམ་གྱི་གནས།།

**KHAM SUM LÄ DÄ KÖN CHHOG SUM GYI NÄ**

Abode of the Three Jewels beyond the three realms—  
*cảnh giới Tam Bảo / siêu việt ba cõi,*

བདེ་བ་ཅན་དང་མཚུངས་པའི་ཞིང་མཚོག་ལ།།

**DE WA CHÄN DANG TSHUNG PÄI ZHING CHHOG LA**

Through the auspiciousness of all collected good qualities  
*tựa như cõi Phật / Tây Phương Cực Lạc*

ལེགས་ཚོགས་ཇི་སྟེང་མཆིས་པའི་བྲག་ཤིས་དེས།།

**LEG TSHOG JI NYE CHHI PÄI TRA SHI DE**

Of that supreme buddha-field equal to Sukhāvātī,  
*có được bao nhiêu / điền lành cát tường,*

སྤོང་གྱི་མི་མཐུན་སྐྱད་པ་ཀུན་ཟད་ཅིང་།།

**KHYÖ KYI MI THÜN GÜ PA KÜN ZÄ CHING**

Having exhausted all our negativity and degeneration  
*xin nương vào đấy / cho cạn hết thủy / bất xứng, đọa rơi,*

བདེ་ལེགས་ཡར་ངོའི་སྐྱེ་ལྷན་འཕེལ་གྱུར་ནས།།

**DE LEG YAR NGÖI DA TAR PHEL GYUR NÄ**

And increased our bliss and goodness like the waxing moon,  
cho niềm an vui / như trăng tăng trưởng,

ཕུན་ཚོགས་དབལ་ལ་རོལ་བའི་བྲག་ཤིས་ཤོག།།

**PHÜN TSHOG PÄL LA RÖL PÄI TRA SHI SHOG**

May it be auspicious to enjoy perfection's glory.  
toàn hảo rực rỡ, / du hý cát tường.

འདི་ཡན་བཅའ་ཚེན་སྐྱོ་བཟང་ཚོས་ཀྱི་རྒྱལ་མཚན་གྱི་གསུང་ཁ་སྐོང་དང་བཅས་པ་རྫོགས་སོ།།

**Colophon:** Composed by the Omniscient Panchen Lama Losang Chökyi Gyältsen. The original extensive Medicine Buddha Sutra came from Shākyamuni Buddha himself. English translation by David Molk in March 1993, in accordance with explanation by Sera Je Geshe Tsülga, resident at Kurukulla Center in Boston. Light editing by the FPMT Education Department between 1998 and 2006, with further light editing for Kurukulla Center use by Wendy Cook, December 2008 and for this publication by Tsültrim Davis, September 2011.

Vietnamese translation added by Hong Nhu Thubten Munsel for the occasion of Geshe Thubten Dawa's birthday, October 2016. Typo mistakes checked under the guidance of Lab Kyabgon Rinpoche the 15th.

**Xuất xứ (bản tiếng Anh):** do đức Toàn Giác Panchen Lama Losang Chökyi Gyältsen biên tập. Nguyên bản Kinh Dược Sư đến từ chính đức Phật Thích Ca Mâu Ni. David Molk chuyển Anh ngữ năm 1993, theo lời giải thích của Ngài Sera Je Geshe Tsülga, trụ tại Kurukulla Center in Boston. FPMT Ban Giáo Dục nhuận văn giữa thời gian 1998 – 2006; Wendy Cook nhuận văn tháng 12, 2008 cho Kurukulla Center; Tsültrim Davis nhuận tháng 09, 2011 cho ấn bản Nghi Thức Tụng Niệm Kurukulla Center.

Hồng Như Thubten Munsel chuyển Việt ngữ nhân lễ Sinh Nhật của Geshe Thubten Dawa, tháng 10, 2016. Sửa chút lỗi đánh máy tiếng Tạng dưới sự hướng dẫn của Lab Kyabgon Rinpoche XV.



Nguyện Bồ đề tâm vô vàn trân quý  
nơi nào chưa có, tức thì nảy sinh  
nơi nào đã sinh, nguyện không thoái chuyển  
vĩnh viễn tăng trưởng không bao giờ ngừng.



**hongnhu-archives**

[www.hongnhu.org](http://www.hongnhu.org)